

LỤC TÍNH TÂN VĂN

Mỗi Tuần Đàng Báo

Ngày Thứ Năm

閩新省陸

MR. F. H. SCHNEIDER. SAIGON

NĂM THỨ SÁU

JEUDI 25 JUILLET 1912

SỐ 233

NGÀY 12 THÁNG SÁU, NĂM NHÂM-TÌ

MỤC LỤC

- | | |
|---|---|
| 1 - Lời rao cần kíp. | 12 - Cách vật luận. |
| 2 - Nam-kỳ Canh-nông
phông | 13 - Gia truyền tập. |
| 3 - Văn quốc tân văn. | 14 - Pháp-quốc sử ký. |
| 4 - Điều lệ về khai
trường riêng mà
dạy học trong Nam-
kỳ. | 15 - Nhân đàm. |
| 5 - Đông-dương thời sự. | 16 - Huỳnh-Hưng tiểu
thuyết. |
| 6 - Hương truyền. | 17 - Thơ tín. |
| 7 - Huế nguyệt trương y. | 18 - Quan tự dạng pháp. |
| 8 - Kim-Vân-Kiều tân
truyện. | 19 - Quan lĩnh biện vịnh. |
| 9 - Nông bỏ lược thuyết. | 20 - Thơ tín vãng lai. |
| 10 - Học vấn môn loại. | 21 - Ai hay đau bạo tử
thì nên đọc bài
này. |
| 11 - Ngoại sử truyện. | 22 - Chạy đàng mờ mắc
đàng mả. |

GIÁ BÁN NHƯ TRƯNG:
 Mua một ra tháng 5\$
 6 5\$ 6
 Mua nhiều ra tháng 8\$
 6 8\$ 6
 8\$ 6
 8\$ 6

GIÁ BÁN LẺ
 TỰ SỞ O'FIC

At-môn
 Mua nhất đĩnh thì gọi
 thơ và bạc phải để như
 này **LỤC TÍNH TÂN**
VĂN - SAIGON

TỜ LỤC-TÍNH-TÂN-VĂN CÓ BÁN LẺ:

Tại Sài Gòn: Lục-linh-khách-san, Chiêu-nam-lâu, Nam-hồng-phát, Trường-cửu, trước Bason, Bành-chiêu có il tiệm bán thuốc đường Calinat của người Thiên-trước có bán.
 Tại Chợ Lớn: tiệm Lạc-an-thành, Vàng-nghi-lân, rue des Marins và tiệm Nghi-tân rue Paris. Cũng có bán-lẻ tại n° 7 Boulevard Norodom nữa.

LỤC TÍNH TÂN VĂN

NHÀ ĐẠI THƯƠNG

DANH HIỆU LÀ

COURTINAT VÀ CÔNG-TY

TẠI THÀNH LYON VÀ SAIGON.

ĐƯỜNG CATINAT MÓN BÀI SỐ 96-98-100-102-104-106-108

KHAI DỰNG NĂM 1885



Trọn cõi Đông-Dương này, từ đã ba mươi năm ngoài rồi, ai ai lại chẳng hiểu hiệu dù như trên đây là chắc chắn, sinh đẹp nhẹ nhàn hơn hết, và lại giá rẻ vô cùng. Vậy khi chừ vị có mua dù xin hãy nài cho thiết hiệu này sẽ mua. Những dù hiệu này thì tại Sài Gòn nhà đại thương Courtinat và Công-ty, tại Chợ Lớn mấy tiệm có danh, cùng các tiệm trong lục quận đều có.

Nhà này bán lẽ đủ thứ hàng hóa hơn các nhà tại Saigon, và chẳng nệ mua nhiều hay ít.

Như ai muốn dùng hàng giê chỉ thì hãy đến đó, vì nơi ấy có đủ hàng của người Annam dùng như: Tổ tây, hàng tây, thủy ba, nhưng, lục soan, địa, nỉ, lụa, vân vân...

Hoặc ai muốn dùng đồ vật kiện trong nhà như: Ghế cây kiểu «Thonet», giường sắt, mùng, nệm, mền, gối, bàn tủ bằng cây Hongkong; kiến lớn chạm khéo lắm và tốt vô song (glace de Venise.)

Lại nơi đó cũng có nhiều xe máy đạp hiệu «Ibis» giá 55\$00 và đồ dùng theo xe máy, giày kiểu mới khéo và chắc chắn mà giá rẻ.

Còn như tủ sắt hiệu «Hummer» là tốt chắc hơn các thứ tủ dùng từ lâu nay, không cháy mà chia khóa không bắt chước được, thì cũng có một nhà này có trữ mà thôi. Và cũng có bán nhiều đồ dùng theo cuộc hành lý; dầu thơm, đồ nữ trang, hột xoàn và thủy tinh; máy nối hiệu «Pathé» đèn chưng bằng đá cẩm thạch.

Thủy xoàn nơi đây lớn nhỏ đủ thứ giá cao thấp tùy theo hạng.

NĂM THỨ SÁU, SỐ 233

LỤC TỈNH TÂN VÂN

聞新省六

MỖI TUẦN ĐĂNG BÁO NGÀY THỨ NĂM

GIÁ BÁN NHỰT TRÌNH >

Mua mỗi 12 tháng... 5 \$ 00
 — 6 tháng... 3 00
 — 3 tháng... 1 75

Giá bán lẻ từ số : 0 \$ 16

AI muốn mua nhựt trình thì gởi thơ và báo phải đề như vậy :
Lục-tỉnh-tân-vân — Saigon.

LỜI RAO CẦN KẤP

Tờ **LỤC-TỈNH-TÂN-VÂN** nay đã nói rồi mỗi trường ra cho róng hơn xưa và chia làm ba gian, lại in thức chữ nhỏ nhiều bài vì nay đã thêm dặng nhiều tay tài-ba lỗi-lạc, hững biền cao dậm.

Trong những bài vở sẽ thấy nhiên đều cần in làm và nhiều hình ảnh khéo lạ. Vì nên Bồn-quán nhứt định **BÁN MẶT** mà thôi, bởi đã xuất nhiều tiền-bạc mà chỉnh tu chương báo. Tuy vậy cũng cứ bán trọn năm **5 \$ 00** mà thôi . . . Có bán lẻ cũng Saigon và Chợ-lớn.

Bồn-quán lại có ý muốn cho những kẻ chẳng dặng mấy đư đã, cũng có thể đọc báo-chương này dặng, nên từ này dặng bán mỗi ba tháng là **1 \$ 75**.

PUBLICITÉ

Pour les annonces commerciales, demander le tarif qui sera envoyé par retour du courrier.

Pour les annonces Judiciaires et les annonces Légales, tarif spécial pour les Officiers ministériels.

On traite à forfait.

BỘ-CÁO

Những lời rao về việc buôn bán, nếu gởi thơ đến Bồn-quán thì Bồn-quán sẽ gởi cho một cái bản đề già phân minh.

Còn lời rao thuộc về **việc hộ** và lời rao theo luật buộc thì có giá riêng cho các quan chức-vụ.

Xin gởi thơ thương nghị.

Cấm nhậ không ai được phép chép các bài trong Báo chương này mà đem vào nhựt trình hoặc làm sách

LỜI RAO CẦN KẤP

Từ ngày Bồn-quán kể hành lãnh tờ **Lục-tỉnh-tân-vân** cho đến nay, thì mỗi tuần đều có được thơ của chư khan quan gởi đến phân nản về sự mất nhựt trình, thì Bồn-quán lấy làm bất bình vô cùng, và mỗi khi đều có gởi thường lại đủ số cho chư khan quan.

Nay Bồn-quán đặng dọn những thơ phân nản ấy từ tỉnh, dặng có đem đến quan Nguyên-soái mà cáo những đư bất lương ăn cấp nhựt trình. Chẳng kịp thì chầy chư công sẽ có tin lành. Ấy vậy chư tôn phải ráng gia tâm tìm tòi cho chắc bởi đầu mà mất nhựt trình, dặng đến ngày có quan tra hỏi cho dễ bề trừ tuyệt đư gian.

Tự thuở nay Bồn-quán cũng muốn dùng những thơ phân nản ấy mà cáo báo với quan, song vì e nổi làm mất

công cho chư-tôn, phải bỏ việc nhà mà đi hầu hạ. Như vị nào bằng lòng cho Bồn-quán làm thẳng tay, thì trong thơ phải nói cho rõ ràng : cho phép Bồn-quán dùng cái thơ này làm cơ đặng khử trừ quân đạo khản.

Bồn-quán cần khải.

NAM-KỶ CANH-NÔNG PHÒNG

A la Chambre d'Agriculture

HỘI NHÓM NGÀY 2 AVRIL.

(tiếp theo)

Theo thứ tư sắp các việc trong kỳ hội này tới vụ :

12° **Xuất cảng trâu bò ngoài Phan-Rang**
 Đây cũng là một đư hệ trong. — Nguyên có một lời nghị ngày 29 Octobre 1909 rằng : phần thi xuất cảng trâu bò rất nhiều, phần thi ôn-thủ-bình nổi lên, cho nên trâu bò

miệt Nam-phương Trung-kỳ như Nha-trang và Phan-rang càng ngày càng ít ; bởi ấy phải tam cấm xuất cảng trâu bò trong hai hạt đó

Nay binh ấy đã dứt, cho nên ông De Barthelemy có viết thơ cho quan Khâm-sứ tại tỉnh mà xin cho phép xuất-cảng trâu bò lại như thuở trước ; vậy phòng Canh-nông đợc cáo tố sự kêu nãi ấy với thượng-ti.

13° **Phòng lập luật đánh thuế mỗi kilo mủ cao-su ngoại-quốc là một quan**

Ông Chánh-chủ-hội Girard đợc cho chư nghị-viên nghe cái thơ của quan Thống-Đốc Destenay, nói về việc phòng lập luật đánh thuế mủ cao-su ngoại-quốc, cứ mỗi kilo là một quan, mà thuộc địa viện (*Institut colonial*) bên Marseille đã gởi thơ cho quan Thương-mại kĩ-nghệ bộ Thương-thor kêu nãi chẳng chịu luật ấy ; rồi ông Chánh-chủ-hội lại đợc luôn cái thơ kêu nãi của Thuộc-địa-viện đó nữa, và định ấn hành thơ ấy vào tờ Canh-nông phòng quản cáo (*Bulletin de la Chambre d'Agriculture*) rồi thôi, chớ chư nghị-viên không cãi luận chi

*Certifié conforme au tirage N° 12
 à huit heures le 25/7/12*

nữa, vì cách it bữa trước đây điển tịch Havas có cho hay rằng : vụ ấy đã xong rồi.

14° Về việc chở loài vật

Ông Guyonnet có gởi một cái thư cho phòng Canh-nông mà xin tổ cáo dùm với sở Tào-Tác mấy khoản kêu nài của ông về vụ xin duyệt sửa cái thiết-lộ-vật-giá-biểu (giá chở đồ trên xe lửa) về việc chở chuyên loài vật.

Thì ông Chánh-chủ-hội đã có gởi thư cho quan Quản-lý sở Thiệt-lộ, quan này cũng đã có hồi âm cho nên mới hay rằng ông Guyonnet đã đắc kỳ số háo rồi và ông Simonin là Tổng-thiết-lộ-công-trình-sar có hứa rằng người sẽ tận lực mà giúp việc chở chuyên loài vật về Saigon, vậy thì chắc khi ông Guyonnet sẽ thành-sự trong đều hữu ích cho cả và thiên hạ đây.

15° Giá chở cải rau

Ông Chánh-chủ-hội có gởi thư cho ông Tổng-thiết-lộ công-trình-sar mà nói về giá chở cải rau; thì ông ấy đã hồi âm mà tỏ rằng : cái thiết-lộ vật-giá-biểu có quan trên phê chuẩn về những kẻ đóng tiền chở cả năm những thùng đồ vật thure theo đường Saigon-Mytho thì đã xin rồi, và sẽ biểu đánh giá rau cải tươi như là một thùng vật thure nhỏ cũng in một thể đã làm theo đường Saigon Phan-thiết đó.

Ông Chánh-chủ-hội đã tỏ cho quan Thống-Đốc hay rằng cái vật-giá-biểu phòng lập riêng G. V. số 5 và 6 thì phòng Canh-nông chẳng cần chú nào cả, song theo cái vật-giá-biểu số 6 thì phòng Canh-nông tức thì tỏ ý muốn cho những cải rau tươi được kể chung theo các thure vật mà gởi theo tiết-chế định trong sổ lãnh mà gởi đồ đó.

Chư Nghị-viên đồng ưng chịu các lời ấy và cảm ơn ông Chánh-chủ-hội.

16° Lập một thứ thuế cho chỗ để đồ đạc theo đường Saigon-Mytho

Hội xét cái tờ phòng lập một thứ thuế đóng về chỗ để đồ đạc trong lúc xe đi và xe tới theo đường thiết lộ Saigon-Mytho thì chẳng ai cãi sửa chi hết.

Ông Chánh-chủ-hội đã có gởi thư cho quan Tổng-thống Đông-dương-Toàn-quyền đại thần ngày 17 Février số 66 mà tỏ cho người hay rằng phòng Canh-nông ưng chịu.

17° Sửa giờ xe số 11 và số 12 chạy, thuộc về đường Saigon-Mytho

Về vụ sửa giờ xe số 11 và số 12 chạy, thuộc về đường thiết lộ Saigon-Mytho, cũng chẳng có điều chi sửa cải cả.

18° Về cách mua giấy đi mùa theo đường thiết lộ Saigon-Mytho

Ông Chánh-chủ-hội lại có gởi một cái thư số 71 cho quan Tổng-thống Đông-dương

Toàn-quyền và một cái thư số 72 cho quan Tổng-giám Tào-tát mà tỏ rằng xét cái tờ phòng lập cách bán giấy xe lửa đi mùa theo đường Saigon-Mytho, cho hạng nhứt và hạng nhì, phòng Canh-nông muốn bày thêm cũng bán giấy đi mùa cho hạng ba như theo đường Saigon Khánh-hòa đó nữa.

19° Khen-ngợi hãng xe lửa Saigon-Mytho cự

Ông Long nói rằng : Vì chừ công này giờ nói về đường thiết lộ Saigon-Mytho cũng đã lâu, nên tôi thưa điệp này mà tỏ với Hãng xe-lửa-cửu rằng cả thầy dân Nam-trung đều cảm phục lòng nhơn hậu của hãng từ đã lâu nam mà chẳng hề rúng chỉ, cứ việc cho những con nit, những kẻ bệnh-oạn, tật nguyền cũng đui mù đi xe thì không mà thối; còn những học sanh thì trả có phần nửa tiền.....

Ông Chánh-chủ-hội. — Học-trò trả nửa phần tiền đó khi bây giờ cũng đã cho lại rồi mà.

Ông Long — ... lại hãng ấy còn có lòng dai độ mà cho luôn cho đến những kẻ có vào Đông-dương học-hội cả thầy hơn 300 người cũng trả phần nửa tiền như vậy.

Mỗi khi hề muốn giúp một đăm hữu-ích nào, hay là bọn khốn-nạng nào thì xin với Hãng ắtặng liền; giá hồi trước lại rẻ hơn bây giờ mà hãng cũng thanh lợi lớn vậy chớ như nhà-nước có làm sao cũng chẳng lợi bằng. Bởi ấy tôi lấy làm hữu-hạnh mà thay mặt cho cả dân Nam-việc tỏ lòng cảm tạ ơn ấy chẳng cùng.

Cả phòng Canh-nông bên hiệp với ông Long thay mặt cho cả dân Nam-biệt mà ngợi khen hãng Thiệt-lộ Saigon Mytho cự một cách rất xứng đáng.

20° Về sự các nghị-viên đi xe khô trả tiền.

Ông Labaste tưởng có khi chừ quân-hạt nghị-viên dặng phép đi xe lửa của nhà-nước khô trả tiền; nếu như việc ấy có chắc, thì cũng phải xin cho chừ Nghị-viên Canh-nông nữa mới phải -- vì h'i trước đường thiết lộ còn thuộc về của Hãng thì chừ vị ấy đều dặng thọ ân đó cả.

Ông Josselme nói rằng : trước khi muốn nói về việc ấy phải cho có giấy tờ đủ mà coi cho rõ ràng đã, thì cả phòng Canh-nông đồng cho lời ấy là phải.

21° Đơn xin nghỉ của một tên lính

Quan Thống-đốc Bostenay có gởi thư mà hỏi phòng Canh-nông về cái đơn của một tên lính thuộc về toán thợ-ký và công-trương gởi cho người mà xin nghỉ một nam chẳng ăn lương, dặng ra làm giám-công cho một

sở trồng cao-su kia coi ý phòng Canh-nông nghĩ dặng cho chăng?

Thì ông Chánh-chủ-hội nhơn thấy việc cấp-dụng bên với và tỏ cho quan Thống-đốc rằng dặng cho.

Cả phòng đồng ưng như lời.

22° Tờ-phúc của ông Vernet về việc ông phụng-sai qua Nam-kỳ

Ông Vernet đã đặt một cái tờ phúc về việc phụng-sai qua Nam-kỳ đây và có gởi một bản ấy cho phòng Canh-nông thì cả thầy đều lấy làm lạ sao ông Vernet lại ần-hành ra những lời tâm phúc người ta nói với ông, mà lúc nói đó ông cũng chẳng tỏ ra rằng sẽ ần-hành những lời ấy, không ai cho phép ông ần hành cả và ông lại còn thêm lời luận riêng theo trí ông, nhiều chỗ sai lầm lắm, vì những lời ấy không có chứng-tri luận bản, nên lấy làm thiệt hại cho những kẻ trông cậy lắm.

Ông Delpit xin tư điển-tin ký tên các kẻ chường-thọ qua cho ông Vernet mà cảm ông chẳng cho ần-hành những lời tâm-phúc người ta nói tư với ông, bởi không ai để công cuộc ông làm ngày nay như vậy.

Và lại tư một cái điển-tin cho ông Brenier là Đông-dương Canh-nông Thượng-mãi-hội giám-quan mà sao lúc cái điển-tin đã tư cho ông Vernet đó.

(Sau sẽ tiếp theo).

VẠN QUỐC TÂN VĂN

(Télégrammes Havas)

ANH-QUỐC. — Trong mỏ than đá tại Cò-ni-bô-rút Gomisborough thỉnh không vung nổ, chế thứ 71 mạng sanh linh.

TRUNG-QUỐC. — Việc tỉnh vay bạc Ngoại-quốc nay phải đình lại, bởi vì các Hãng-bạc vưng theo ý Hội-công-đồng tại thành Paris.

CAOLY. — Chánh-phủ Nhứt-bôn có bắt được một đăm dân Caoly mông lòng khi nghĩa. Người ta đồn nói rằng những lời khai dịnh ra chữ Nhứt-bôn không được phân minh. Quan Trạng-sư kéo nài, mà quan tra trả lời rằng: sự ấy vô cùng.

TRUNG-QUỐC. — Người ta đồn nói rằng: Thủy-hộ thượng-thor đang lo góp tiền mà chuộc Hải-quái lại dặng mà lập Hải-trần.

Cựu Thừa-trương Đường-thiệu-Nghị quí giáng chiếc tàu Thuận-dân mà qua Thượng-hải mới được xuống tàu bị một người chèo lái súng sáu lòng đâm vào mặt bởi vì có gì mà xin thôi không làm Thừa-trương nữa. Ngòi cái nghĩa một hồi nó lên hồ súng vào túi, Ngòi bèn chạy tuốt lên bờ.

Niên-thế-Khải tình việc giao hảo với Nhứt-bôn, nghe nói ngài đã có sai người qua mà công luận.

— Ông Sanh phật Lama sai sứ về chánh-phủ, mà đi dọc đường bị dân chém ráo.

phòng Canh-nông
nhơn thấy việc
cho quan Thống-
trí lời.

ernet về việc ông
Nam-kỳ
cải tổ phúc về việc
lấy và có gởi một
-nông thì cả thầy
Vernet lại ấn-hành
gười ta nói với ông,
chẳng tỏ ra rằng
không ai cho phép
i còn thêm lời luận
i cho sai lầm lắm,
có chúng-tri luận
hại cho những kẻ

tin kỹ tên các kẻ
g Vernet mà cấm
đừng lời tâm-phức
bởi không ai để
hay như vậy.
tin cho ông Bre-
n-nông Thượng-
o lục cái điển-tin
(Sưu sẽ tiếp theo).

TÂN VĂN

đá tại Cô-nít-bô-rút
nô, chết hết 71 mạng
bạc. Ngoại-quốc nay
bạc vưng theo ý Hội-
bên có bắt được một
người. Người ta đồn
chữ Nhứt-bôn không
kéo nài, mà quan tòa
nói rằng: Thủy-bộ-
chưaê *Huê-nê-Oai* lại
Nghĩ quả giang chiếc
ai mới được xuống
u lòng diêm vào mặt
n Thừa-trương nữa.
lặng vào túi, Ngồi bên
với Nhứt-bôn, nghe
chữ luận
chánh-phủ, mà đi

VỀ VIỆC TIỀNG TÔN-PHI NGOẠI LỆ CÁNG CHO CÁC LÀNG CHỤ

(Circularaire du Gouverneur)

Quan Thống-dốc Nam-kỳ có gởi một tờ
châu-tri cho các quan Tham-biên như vậy:
*Ta xin nhắc lại cho chư-công cái tờ Châu-
tri ngày 27 April 1911, vì coi thể nhiều hạt
khí đã quên những lời giới-triệu trong ấy
rồi đó.*
*Nếu chúng có lệnh ta, thì chúng đừng cồng
chở các làng chịu những tiền tôn-phi chi
ngoại-lệ mà chúng phải xài tại trong làng về
việc hương-thôn của chúng nó. Dầu mà việc
đó làm tỏ ra rồi, ta cũng hẳn quyết chẳng
cho phép cồng những tiền ngoại-lệ như vậy
dầu.*

ĐIỀU LỆ

VỀ VIỆC KHAI TRƯƠNG RIÊNG MÀ DẠY HỌC TRONG NAM-KỶ.

Règlements au sujet des écoles libres)

Quan Thống-dốc Nam-kỳ mới ký tên hôm
ngày 14 juin trước đây lời nghị như sau
này:

Điều thứ nhất.— Những người nào muốn
lập trường riêng mà dạy học trong Nam-kỳ
thì phải gởi đơn xin với quan Tham-biên
tại tỉnh nào trường ấy sẽ lập; còn như
muốn lập tại Saigon hay là Chợ-lớn thì
phải xin với quan Đốc-lý thành phố hai chỗ
ấy.

Điều thứ hai.— Đơn xin phải có ghi
theo cho đủ những tờ giấy kể ra sau đây:
1° Một tờ sao lục [khai-sanh hay là một
tờ chỉ chứng chắc tuổi mình đi đúng 21
sắp lên.

2° Một tờ sao lục tiền án, tờ này phải
cho còn mới, chờ những tờ đã xin hơn sáu
tháng trước rồi thì chẳng đáng, và một
cái giấy lãnh-hạnh như ở các hạt thì của
làng hay là của bang-trưởng cho, còn ở
Saigon cùng Chợ-lớn, thì của quản-ly tuần
thành cho.

3° Một cái tờ chứng tài-năng về việc học
hành tùy theo bậc mình muốn lập trường.
Như ai có sơ-học cấp-bằng (Certificat
d'Etude primaire) thì khỏi hai tờ chứng
trên đó.

Điều thứ ba.— Còn như lập trường dạy
chữ nho, chớ không có chữ quốc-ngữ, thì
phải có tờ chứng tài-năng chữ nho mình,

của một hội kia cho, hội ấy là của sở học-
chánh phải ra đăng-khảo-xét mà ban những
tờ chứng tài-năng cho các kẻ muốn khai
trường tại Saigon và Chợ-lớn; còn như ở
sâu tỉnh, thì hội ấy là của quan Tham-biên
phải ra.

Điều thứ tư.— Trong đơn phải chỉ rõ
trường ấy sẽ khai tại nhà nào, và trường
ấy sẽ có chỗ cho bao nhiêu học trò, lấy số
nhiều hơn hết, cứ tính mỗi đứa là 1 thước
hai tấc rưỡi chuồng.

Điều thứ năm.— Quan Tham-biên hay là
Đốc-lý thành-phố phải phê vào đơn ấy mà
đề về cho quan Thống-dốc, dạng người có
ra lời nghị mà cho lập hay không, cũng
tùy theo lời bảo-cử của quan Đốc-học-
chánh.

Điều thứ sáu.— Chẳng ai được phép dạy
trong trường đã có nhà nước cho phép
lập, mà chẳng có tờ giấy đã định trong
điều thứ hai trên đây; dầu nói rằng dạy
giúp với người cai trường hay là thế nào
khác cũng đều chẳng đáng hết.

Đặng phép dạy học thì duy có quan
Thống-dốc cho mà thôi; người cứ theo lời
bảo-cử của quan Đốc-học-chánh và lời phê
của Đốc-lý thành-phố hay là các Tham-
biên mà cho, mà sau có bài đi cũng chẳng
phần nan chi đáng.

Điều thứ bảy.— Các trường tư ấy phải
tùng quản quan Đốc-học-chánh kiểm sát
về việc giáo dục còn về việc sắp đặt thì
tùng quan Tham-biên và Đốc-lý thành-phố.

Nếu có việc tình tặc mà đã tra xét phân
minh, thì quan Nguyễn-soái sẽ ra lời nghị,
hoặc phạt đóng cửa ít lâu, hoặc bắt luôn
không cho dạy nữa.

Điều thứ tám.— Những kẻ đang cai quản
một cái trường tư, hay là đang dạy trong
trường tư lúc này, thì phải kiểm cho đủ
các tờ giấy đã định theo trong điều thứ
nhị trên đây, hạn cho một năm, kể từ ngày
ban hành lời nghị này. Nếu quá hạn rồi
mà những kẻ đó chẳng có giấy tờ cho đủ
theo luật định, thì chẳng đặng phép cai
trường hay là dạy trường tư ấy nữa.

Điều thứ chín.— Những trường tư đã lập
rồi, hay là sẽ lập, thì kể từ ngày có lời
nghị này, mà nếu chẳng giữ đủ luật về
phép đường sanh át phải bị đóng cửa, bởi
lời nghị quan Thống-dốc, theo lời xin của
quan Đốc-học-chánh và của các Tham-biên
hay là các Đốc-lý thành phố. Lại trường
nào chẳng dạy y theo thứ-lệ của nhà-nước
hoặc là các giáo-sư chẳng chuyên lo phân
dạy đồ mà tha cầu biệt sự thì cũng phải
bị đóng cửa nhà trường.

ĐÔNG-DƯƠNG THỜI SỰ

(A travers l'Indochine)

SAIGON

GIÁ HÓA HẠNG (Mercuriale)

Giá lúa gạo (Riz)

Lúa	từ 5 800	một tạ 68 kil.
Gạo	từ 6 75	một tạ 60 k 700
Tằm	từ " " "	một tạ annam.
Bột	từ " " "	—
Dầu-cá	từ 10 25	—
Đừa-khò	từ 10 75	—

Giá bạc (Taux de la piastre)

Hàng bạc Đông-dương	2 quan 49
Hàng bạc Hồng-kông Shanghai	2 " 50
Chartered Bank	2 " 49 1/2
Kho nhà nước	2 " 50

Dám ăn trộm to.— Trong đêm 14 rạng
mạt 15 juillet lối 2 giờ rưỡi. Đưa Thành Thái
bị ăn trộm lấy hết một muôn hai ngàn bốn
trăm 12 đồng bạc, đồ nữ-trang và bạc giấy.
Thùng đồ mạt ấy là 36 cái giấy 100 nguyên
bạc; 7 cái giấy 5 nguyên; chín chiếc cá-rá
có nhân 9 hột xoan; một miếng khánh nhỏ
có nhân 7 hột xoan, 1 chiếc cá-rá vàng, một
cái đồng hồ vàng; 1480 hột chuỗi vàng và
nhiều món nữ-trang khác nữa.
Số một-thảm cũng đang thám dò, cũng mấy
tên lính tuần-thành đang đảo soát.

Côn đồ tụ-tập.— Lối 10 giờ 45 phút tối,
đêm 14 rạng mạt 15 juillet, một người lính
tuần-thành Langsa là ông Lamartine gặp tại
đường Legrand de la Liraye một đám Annam
nhóm tại đó rất đông; coi tình hình là quân
hung-ác, cho nên ông ấy bèn chạy đuổi nó về
đi hết.

Khi nó chạy rồi, thì ông ấy lượn dạng hai
cây dù của chúng nó làm rơi lại, coi trong
đó ấy thấy có hai con dao mới mài bén ngọt,
song kiếm bắt bọn ấy không ra.

Ấy cũng là một điều may mà ông Lamartine
gặp dạng như vậy, tuy không bắt được nào,
chớ cũng phá được một cái cơ hội của nó làm
hung dữ chí dấy.

Bị móc túi.— Chiều ngày 15 juillet lối 6
giờ rưỡi, có một ông Hoàng Cao-man đi theo
vội đờ vua Sisowath ở dưới ngự-thoàn lên,
đi giải theo đường Catinat, bị chúng móc túi
hồi nào không hay, đến khi đi tới lối nhà Rauzy
et Ville mới hay rằng mất hết một cái đồng-lỗ

vàng và một sợi giây chuyền vàng có nhện nhiều cục ngọc xoắn rất lớn. Sợi chuyền này là đồ truyền-gia-bửu của ông Hoàng ấy. Số mặt-thám đang lo tìm kiếm đũa gian.

Một đũa rửu ro gớm ghiết. Hôm 11 Juillet này, lối nam giờ tại kho xe lửa đường Mac-Mahon mấy người thợ đang lo ráp những xe bên Tây mới chở lại, thỉnh thoảng bị một đũa rửu ro rất gớm. Nguyên vì phải dùng *củ trong cr (cái cáo = cric)* mà công-hồng cái xe lên dặng ráp bánh; có hai người chung dưới xe ấy đang làm, thỉnh thoảng chẳng hiểu vì sao một cái cáo trệt ra, có khi tại sợ không chêm chung cái cáo ấy cho chắc, nên ra có đôi, cả cái xe bên dẽ nhệch hai người thợ này. Mấy người làm gần đó đông la lên, cả thấy mới áp lại lập tức nhúm xe mà rút hai người khôn nạn này, song đem ra rồi chớ và chưa tới nhà thương Choquán, thì một người đã tác hơi, còn một người còn sống, mà cũng là trong tích lắm, đầu may mà cứu từ dạng dĩ nữa, thì cũng phải bị cưa hết một giò.

NAM-VAN
Đền vua bị hỏa. Hôm tối 12 rạng mạt 13 juillet này, lối 12 giờ khuya nghe tiếng như dân la dõai rằng: lửa cháy thành vua; tở ra tới nơi mới rõ lửa cháy phía sau hậu-cung. Thiên-hạ chạy dẽn rất đông mà chẳng ai đến gần chỗ hỏa-hoạn ấy dặng, vì là nơi cấm-địa xưa nay; các cửa thầy dẽn đóng chặc, lại có thị-vệ-quân canh giữ rất nhặc, một là chẳng cho ai ra vào, hai là sợ bọn cung-phủ thừa cơn lộn-xộn mà đảo-lầu.

Nhưng vậy mà may thấy, kẻ vô-ràng chừa lửa chạy đến, nên phải khai bắc-môn ra dặng đem vào, thừa dịp đó có một hai người lọt vô dặng, cho nên mới hay rằng: lửa phát tại cung bà Công-chúa Soudach Prèa-Srey Soun-Sak, rồi mới chuyễn qua cung bà Soun-Sak và bà Aekamari mà cháy một cách rất dữ-tợn.

Lửa ấy tại bọn nấu súp đánh mồi cho các bà đó họ-hống, nên lửa mới bắt súp mà cháy như vậy.

Không hại đến mạng người, song các cung cấm đều cháy rụi.

Khí ông Couderé là Quản-lý tuần thành quận thứ nhì hay, thì liền tư giấy-thếp nói cho ông Mausset, tức thì dẫn sở Trưởng-tiền và lính tuần-thành chạy đến tận lực cứu-chữa, lửa mới hạ ngọn.

Cũng có lính sơn-dá chạy đến mà không vô dặng.

BẮC-KY
Sát nhọn đoạt vật. Hôm 4 Juillet này, lối bảy-giờ tối, một bọn cụ ly-chêc dĩa thì cầm dao, dĩa thì súng tiểu-thương và súng lục-liên đồng áp nhau vào Đới-Dan, tại tỉnh Quán-Yên mà đánh nhà một người Annam kia.

Chỉ nhà này an cơm tối vừa rồi, mới ra trước nhà ngồi mà hóng mát với vợ và ba đứa con; an cướp liền áo tời bán trung một đứa con người ấy nơi chấu-vai, lại chêm chốt một đứa nữa; còn người chủ nhà thì nó chêm nạt hết cả mình, một đứa dĩa tở trong nhà cũng mang thương tích.

Quần sát-nhơn này cứ thấy chừng mười đứa, bên quờ hết áo quần và các một cụ trong đưng dặng 158 nguyên bạc.

Quan còn đang truy-tầm dặng dữ nữa.

BIÊN-THUY
Chêc bắt dõn bà bị xử trảm. - Quan Tổng-thống Đông-dương toàn quyền đại thần mới dặng tin rằng: Quan Quán-lý tuần-thành Trung-quốc tại tỉnh Quán tây, mới đem giao cho Công-sứ Lang-sa tại Long châu là ông Point, tám người dõn bà Annam, tuổi từ 19 cho đến 23 của quân Mã-giám-sanh chẻc đã dự-dõ mà bắt ngoài Bắc-kỳ. Còn cả bọn họ Mã này đồng bị tòa Trung Huê xử trảm rồi.

HƯƠNG TRUYỀN
(Echos)

Chẳng phải là bõm mưu sĩ. - Có anh Hương-hào ở hạt Mỹ tho, tổng Hòa-hảo Nguyễn-v.-H đi Saigon chơi.

Cậu hương này thật là người hào-hõ, chẳng chịu hưởng lực tầm thường, như các người giàu khác. Ở chơi mấy ngày dẽn dẽng cơm tại Chợ-lớn Dẽ-nhứt-lầu, mỗi bữa cơm nào cũng tởn gần vài chục đồng, chẳng hề nao núng.

Còn sự chơi bởi cờ-bạc, giỡn cợt bỡm-õng, biết bao là rộng-rãi, nhậu chơi ba chén xin-xoắn, thì có nào mọc cây bầy nhiều cũng được.

Anh-và ở chơi luôn sáu bảy ngày như vậy, xài hơn sáu trăm đồng.

Đến khi gần về nhớ sự lại con mình nó dãn mua một nam như-tình Luc-tinh-Tân-van, anh và bên hỏi người ta bao nhiêu một nam, người ta nói rằng: « Mua mười hai

tháng có 5\$, mà như-tình ấy có nhiều dẽn hơn tích lắm, nhiều chuyễn rất hay, em cũng nên mua mà coi đó chũt ».

Hương-hào đáp rằng: « Ngõ là re-ka chũe, lối 5\$ bạc lạng mà mua làm chũ! dẽ dõn con tôi nó mượn của người ta coi cũng được mà! »

Than ôi cho đời! Tiền dẽ xai việc vô-ích thì bao nhiêu cũng có, con dẽn hữu-dụng thì tiếc tư đồng. Kỳ xét thì chẳng phải là bõm mưu sĩ chũ, vụ quấy bõ phải, và thị cầu phủ, như chuyễn khơi hải kìa của ông La phong-Tên vậy, nó bõ hình theo bong thiệt là thời vụ Át Giáp bất thông!

HUÊ NGUYỆT TƯ'ONG Y
(Influence de la lune sur les fleurs)

Làm người từ việc lớn cho đến nhỏ, mỗi mỗi thấy xét nét đo lường, chẳng chũt bỏ qua, ấy mới ra người lịch-lâm, cũng là cách vật trí tri

Như thường xưa nay ai cũng thấy cái câu « Huê khai vô nguyệt, huê dũng sầu » cả, nhưng mà ai cũng hiểu rằng ấy là lối nói bóng, chớ chẳng lẽ sự thiệt có như thế. Dẽ dẫu huê tàn thật y như vậy đó; nếu hoa nở ra chẳng có ánh trăng thì hoa phải kém phai thừa sắc.

Nhơn có một người kia đã lập thể thử hẳn hỏi rồi, cho nên nay mới dám chặc dặng: người ấy trước hết trồng ba chậu huê hương rất nên tươi-tốt đợi đến huê gần hãm-tiểu, bên dẽ một chậu ngoài trời, cho có nắng giõi trăng soi như thường, mà làm chừng; còn một chậu thì dẽ vào nơi bóng tối, chẳng thấy trăng cũng không gặp nắng; lại một chậu nữa, ngày cho ăn nắng tối dẽ trăng soi; cứ làm như vậy mà đợi huê khai, bên thấy cái chậu hương dẽ trong tối không nắng không trăng ấy, cây coi chẳng sỏn-sỏ mà rất rạp, còn bóng thì rất nên yếu đuối định bóng, sắc tái-tái vàng-vàng nhiều cánh coi như

có hơi xam-xám đờng muốn ủa xau
 vậy Duy cái chậu mà cho ần nắng
 thấy trắng thì lại bóng coi tươi nước
 lạ thường, sắc rất đẹp ngời ánh đỏ,
 đã tốt hơn cái chậu để mà làm chứng
 đĩa-trời có nắng có trắng như thường
 đó nữa.

Ấy vậy nếu muốn trồng huê cho
 tươi đẹp hằng-hồi thì trong lúc huê
 khai phải giữ trắng cho thường gọi,
 chớ chẳng cần giăng nắng mà chi.

Việc này rất nên để thử, chừ-vị
 khán-quan ai rảnh hãy làm coi có quả
 hay chăng?

Trương-duy-Toản.

KIM-VÂN-KIỆU GIẢI NGHĨA

TÂN TRUYỆN *Tiếp theo*

(Poème de Kim-Vân-Kieu)

- 110 (Mừng thăm cô đã đến tay. a)
- 111 (Càng nhìn vẻ ngọc, càng say khêc hoàng b)
- 112 (Đã nên quốc-sắc thiên lương,
- 113 (Một cười này hạn ngàn vàng chẳng ngon. c)
- 114 (Về đây nước trước hê hoa,
- 115 (Vương-tôn qui-khách át là đua nhau. d)
- 116 (Ba bốn trăm lượng thứ dầu,
- 117 (Cũng là vữa vôi còn sau thi lối,
- 118 (Miếng ngon kẻ đến tận nơi,
- 119 (Yếu nhà cũng tiếc, của trời cũng tham
- 120 (Đào-tiền đã hén tay-phạm,
- 121 (Đuôi trần mây mại lang chơi,
- 122 (Chơi hoa để có mấy người biết hoa,
- 123 (Nước vô lưu, màu mỏng gà d)
- 124 (Mượn máu chiêu tập (e) lại là còn nguyên,
- 125 (Mập-mê đánh lộn con-den (f),
- 126 (Bao nhiêu cũng bấy nhiêu tiền mất chi g)
- 127 (Mu-gia hoặc có đến chi,
- 128 (Liều công mất một buổi qui mà thôi h)

(110) Từ *Mã-giâm-Sanh* rước *Kiều*
 về đến trú-phường, thì mừng thăm
 rằng "Nay công việc hoàn-thành
 rồi, cũng như cô đã về tay, muối
 phát lẽ nào cũng dặng."

Và lại nhan-sắc của *Kiều* như ngọc
 trắng gương trong, lại cung-cảm tuyệt

điện, *Giâm-Sanh* càng mê-mang lất
 dạ, khôn nổi giận lòng.

(111) Nên tình thăm rằng: *Tây-*
Kiều thiết là trang quốc-sắc thiên
 lương, một tiếng cười thật hạn ngàn
 vàng khó thuộc.

(112) Về đây chắc là hàng Công-tử
 vương-tôn, sao cũng rộn rục đua
 nhau mà hê hoa nước trước chớ
 chẳng không.

(113) Thi ba bốn trăm lượng mua
Kiều lo chi không lấy lại tức thì.

Ấy là vôi, chớ sau nữa lời
 chẳng kẻ.

(114) *Mã-giâm-Sanh* đã tình vậy
 chẳng nói làm chi; song ma miếng
 ngon đã kẻ đến tận nơi, không lẽ ngo
 chừng mà nhịn miếng. Thiết là vốn
 nhà cũng tiếc của đời cũng tham.

(115) *Giâm-Sanh* lại nghĩ nữa rằng
 "Trái đào-tiền đã sa đến tay người
 phạm rồi, thì kéo xuống mà hái cho
 cam sự đời, để chi nữa sau hồng tiếc.

(116) Vả người trong thế-gian dặng
 mấy ai thông-thạo cuộc gió-tràng, tuy
 là chơi-bời mặc dầu, chớ ít kẻ biết
 hết lẽ màu nhiệm việc phong tình
 cho tốt.

(117) Rồi lấy nước vô lưu, vôi màu
 mỏng gà, mà sữa soạn chiêu-tập lộn
 lại, thì cũng như con gái còn nguyên
 ai đâu biết được.

(118) Huống chi nhan-sắc của *Kiều*,
 cũng để mà mạ trông đen thiên hạ,
 thì có thiệt hại chi đâu.

Mà dầu có làm chi với *Kiều* cho
 thế nào đi nữa, thì cũng mấy trăm
 lượng bạc đó mà thôi, chớ lại mất
 đồng nào hay sao phỏng sợ.

(119) Còn nói cho cùng mà nghe,
 dầu về mà *Tứ-bà* có nói đều chi đi
 nữa thì bắt quả mất công một buổi
 nần-nỉ qui-lụy mà thôi, lại chi mà
 ngại.

a) Tiếng tục: *có về tay ai này phút.*

b) Minh vẻ ngọc là hình nhan-sắc *Tây-*
Kiều, vì như vôi của ngọc.

c) *Say Khúc-vàng* là là nghề dờn của *Kiều*
Khúc-hoàng là bản phụng-cầu-hoàng.

(c) Nàng *Bao-tử* là Hoàng-hậu của *Châu*
Tuyên-vương, người có tính chẳng hay
 cười người *Quát-thạch-Phủ* lâu với vua
Tuyên-vương, rằng: " Xin *Bê-ha* cử *Hồa-*
phong-dài, cho tứ-phương chừ-hầu thấy,
 ngõ có việc chi chạy đến, ấy là đều vui hơn
 hết, lệnh *Hoàng-hậu* nương-nương làm sao
 cũng phải cười chớ chẳng không."

Tuyên-vương nghe theo lời *Quát-thạch-*
Phủ *Bao-Tử* thật quả cả cười.

Tuyên-vương bèn thưởng cho *Quát-thạch-*
Phủ một ngàn lượng vàng nên tục truyền là:
Thiên kim mồi tiền, ngàn vàng mua cười)
 là vậy đó.

d) *Vương-tôn* qui-khách là con nhà giàu-
 có quan-quyền.

e) Trong sách *Bác-lý-chi* nói như vậy:
Thanh-lâu trưng khách phiêu, hữu dụng lưu-
bì thang, tây quả khôn kẻ quan, thủ đơn đã
vị ngon vôi.

Nước vô lưu, màu mỏng gà thành nó chất,
 nên dùng mà rửa cho san giá.

f) *Chiêu tập* là gom lại.

g) *Đánh lộn* con den, là tiếng tục nói ma
 trong đền; là gạt gẫm người ta của xấu nói
 tốt.

Trong *Kiều* giải nói con den là tuổi nhỏ,
Hào-dầu thiếu niên tử, tôi không dám chất,
 g) *Nghĩa* nói: Dầu chơi với *Tây-Kiều* thế
 gì nữa, thì cũng bấy nhiêu tiền mua đó
 mà thôi, chớ chẳng mất thềm đồng nào
 phỏng sợ.

h) *Một buổi qui*, là một buổi chịu lộn
 nạn n.

NÔNG BÔ LƯỚI THUYẾT

Causerie agricole

Tôi chào cậu lương mạnh giỏi.

— Cậu là ai, biết tôi mà chào?

— Đa thưa cậu tôi là con ông cả tên là
Hải-Thần, đi học bên tây hồi trước nhỏ, nay
 thì dạn bằng cấp Canh-nông bác vật mới về.

— Tê cháu là con ông cả mà cậu không đi,
 cháu mau lớn dờ a!

Đa, phong thổ bên tây mắt mẽ cho nên
 nhơn vật cả xừ đều được tốt tươi, và lại tôi đi
 cũng lâu, làm sao không lớn. Nam nay cậu
 làm ruộng khá không?

— Nhờ đất nước ông bà *Cậu* làm mùa này
 có lẽ được ít nữa là một ngàn giá.

— Sao cậu nói phỏng chừng như vậy?

— Là vì lúa còn vậy cả lang chưa có đập.

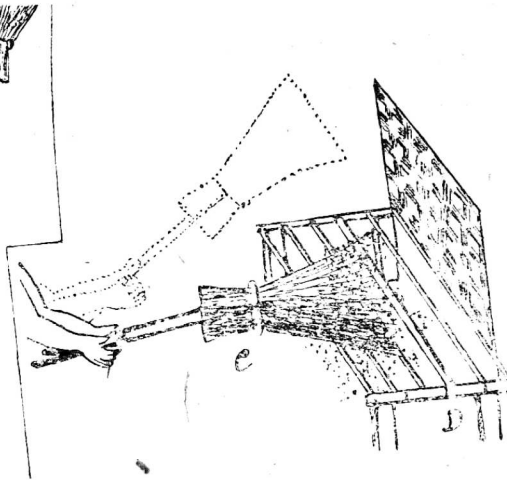
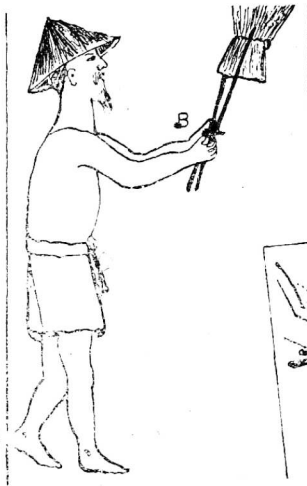
— A, sự đập lúa bên Nam kỳ người ta làm
 thế nào xin cậu nói cho cháu rõ. Vì trước cháu
 đi tây thì còn bé quá, cháu không có rõ việc
 Nam kỳ làm ruộng cách nào.

— Có ba cách đập lúa để cậu kể cho cháu nghe: 1° là dọn sân cho sạch, sắp lúa bó rồi thả trâu lên đập. 2° là miết ruộng đồng thì họ đập bằng tay, có dùng hai cây kẹp có giây cột

đỉnh hai đầu, mà kẹp bó lúa dạng đập trên giàn, 3° là vạ gặt và đập kền là đập bó, để cậu về ra đây cho cháu coi.

Cách dùng trâu mà đập lúa thì có sự bất

tiên, là nhiều khí trâu phải sưng chum, vì đầu hột lúa nó nhọn lắm, đâm vào chum chảy máu mà làm độc.



Trong hình số 1, chữ **A** là chỉ người ta đang lo kẹp lúa bó. Chữ **A'** chỉ cách kẹp bó lúa. Chữ **B** chỉ người ấy dạy lại sửa soạn đập lúa. Chữ **C** chỉ cách đập, chữ **D** chỉ cái giàn.

rời thì người kia lấy lúa bó mà đập vào đó, bó ấy khiên theo người gặt được.

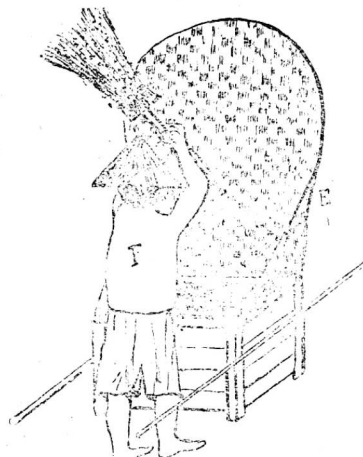
Trong xứ ta có ba cách đập lúa đó mà thôi, còn bên tây nghe nói họ có trồng lúa mì mà không biết họ đập lúa làm sao. Xin cháu nói cho cậu nghe thử.

— Thưa cậu cháu mặc đi về có chuyện, để tuần sau cậu lại nhà cháu chơi, cháu sẽ vẽ hình ra cái nghĩa phân minh cho cậu rõ.

— A, cháu vẽ, nói cậu gởi lời kính tham ông Cả.

Nhà. Trong Lục châu vị nào còn biết cách đập lúa khỏe xin vẽ hình gởi lên cho Bùn quân sẽ ấn hành vào đây.

Nhà-quê.



Trong hình số 2, chữ **E** là chỉ cái bồ, chữ **F** chỉ hình người ta đập lúa, hễ người nọ gặt

Trong bài chót đã có nói: theo thể thường, thì mây bay ở trên cao có đầy những đòng-điền, còn mây ở dưới thấp gần mặt đất cũng

nhà cửa, cây cối, thú vật và loài người đều có trên trời âm-điền. Song cũng có nhiều chòm mây đầy những đòng-điền gặp chòm mây khác liên tục cái đòng-điền trong chòm mây đó (1) mà lại ra âm-điền áp lại mà hit dính nhau, khí áp lại nhau rất mạnh (2) thì có yến sảng xet ra như lúc ba ông có tên trên đây thả đèn mà thử vậy. Yến sảng ấy xet lăm quanh queo và có tiếng nổ vang, hễ yến sảng xet gần dưới thấp, thì tiếng nổ vang càng lớn càng rền.

Sự đổi đời hai tính điện-khí ấy, thiên hạ hay kêu là *trời-dánh*, nghĩa là sét đánh. Yến sảng ấy, là *điên-quang* chớp nháng còn tiếng rền ấy là *sấm* (trời gầm).

Yến sảng chớp nháng nhiều khi xet xa, từ 1 muôn thước tới 2 muôn thước, song khi hai tính điện-khí chọi nhau trên cao quá, thì yến sảng chớp nháng có màu đỏ đọt, vì trên cao

Không-trung điện-khí (tiếp theo)

Quý hữu khán quan chặc là không bắt chước ông Pháp-lang-linh, ông Dalibard và ông Ro mas mà thí nghiệm việc điện-khí trên không-trung. Ấy vậy chúng ta hãy luận việc điện-khí tới luôn.

1) Là vì bề điện-khí đồng tính thì không ưa nhau không hợp nhau. Gọn bề hai tính khác nhau thì lại ưa nhau, rút nhau.

2) Là hóa hóa lại.

HỌC VẤN MÔN LOẠI
Causerie scientifique
Electricité

sung chum, vì vào chum chảy

khí rất nhẹ nhân, nên không được chói lóa như trong khí hai tính điện-khí chói nhau gần dưới đất. Sự chớp nháng ấy rất lạ, hào quang mỗi một sao (seconde đồng hồ đi, thì nó tuôn chạy 300 triệu thước Langsa.

Khí thấy yếu sáng một hồi mới nghe sấm, vì âm-thình phục phịch chạy chậm hơn hào quang, mỗi sao đồng hồ chạy có 333 thước langsa mà thôi. Bởi ấy cho nên có thể mà tính được. Chứng minh thấy chớp nháng cho đến mình nghe sấm rền là mấy sao đồng hồ. Thí dụ như 10 sao (10 secondes) thì lấy số 333 mà nhân cho 10, nghĩa là hai tính điện-khí chói nhau cách xa mặt đất là 3.330 m. Mà chẳng phải dễ tính, là vì chớp nháng dồn dập chỗ xa nơi gần, sấm tuôn tới rền tai, biết đâu chắc mà toán. Bởi vậy cho nên nhiều khi mình nghe như trên trời có nhiều xe ngựa chạy rần rần rồ rồ vậy. Nhất là trong khí ban đêm tâm tối, trời chớp nháng từ phương sấm nổ rền tai, làm cho nhơn vật dưới đất nảy kính khùng, chạy trốn núp trong hang trong nhà, còn con người ta khi thấy vậy, chẳng hiểu cớ chi, cứ nói một việc đi doan lưu truyền. Thấy vậy kẻ thì tụng kinh mỗ phật, người thì lấy đầu kêu chúa van rần.

Chẳng có sự gì trừ sệt hay cho bằng cây *thâu-lôi-tiền* (Paratonnerre). Và lại kẻ già cả đến con vậy, thì hay chòm nhom lại một chỗ rung rẩy sợ sệt, mà thuật nhiều chuyện huyền hoặc cho con nít nghe lấy làm kinh tâm tăng đóm.

La Moukère.

NGOẠI SỬ TRUYỆN

TRINH THẨM TIÊU THUYẾT HUYẾT CHỈ ÁN VARIÉTÉ (DETECTIVE)

HỘI THỨC MƯỜI LÂM (tiếp theo kỳ rớt hết)
Nối theo lời khai của An-Tử: Từ tôi tỉnh được mưu giết Hậu-lục-Lang mà vu cho Khánh-Đồng, thì lửa lòng giục mãi. Qua đến chiều ngày 14 tháng 5, chủ-tôi cùng Hậu-lục-Lang uống rượu chơi, cho đến 8 giờ mới dùng cơm, hai người đều say cả, rồi ai về phòng nấy mà nghỉ. Đến 11 giờ khuya tôi do coi chủ tôi cùng Hậu-lục-Lang đã ngủ mê rồi, tôi lên ra cửa song phía đằng sau phòng Hậu-lục-Lang tôi mở cửa. Khi tôi vô rồi, tôi coi chắc Hậu-lục-Lang cùng Khánh-Đồng giấc-diệp đã mê-mang,

tôi nghĩ rằng: cớ-hội khó gặp, tôi bèn lấy cái dao của người để trên bàn, tôi lại gần bên người nằm, dụng lực nhắm vào hông tôi đâm một dao rất sâu.

Lục-Lang vụt lồm-cồm ngồi dậy, hai tay xô-dậy cùng tôi, song bị vọt tôi đâm sâu quá, nên Lục-Lang sực-dã yếu rồi, không thể chống cự cùng tôi, và không la-lối chi được nữa.

Khi tôi coi Hậu-lục-Lang đã thiết chết, tôi mới đem cái dao lên để vào tay Khánh-Đồng, tôi lấy máu mà thoa trong tay và tay áo của nó, rồi tôi đi vòng phía cửa song bên hữu đằng sau tôi về phòng của tôi.

Lúc đó tôi sợ sệt phát rung hai chơn, gần té nhào xuống lầu, tôi vội và vội vịn cánh cửa kiển, nên có dấu tay là bởi đó. Đến chừng tôi về phòng tôi rồi, mới thấp đến lên kêu chủ nhơn tôi đây mà nói thiệt như vậy. Chủ-nhơn tôi cả kính mừng chào tôi một chập, rồi nhào lưng khóc mà nói rằng: «Mấy là tháng ác-nô làm liên lụy cho đến tao chớ chẳng không».

Tôi bèn lấy lời nan-nỉ và khuyên giải chủ tôi rằng: Nay việc lỡ rồi, cũng như gao đã nấu cơm, vàng đã đóng thuyền, đầu chủ-nhơn có thương tiếc Lục-Lang cho mấy cũng không còn. Thôi việc tôi làm đầu cho rồi mà xảy ra đi nữa, để tôi cam chịu.

Nay việc đã lậu rồi thì tôi cũng chẳng mặt-mặt nào sống trong thế gian nữa, nên tôi tự ái.

Sự tình trước sau như vậy xin Thượng-quan trông-lâm.

An-Tử thương bầm.

Đại-bằng-Quan coi lời khai của An-Tử đầu đuôi cặn-kẻ, bèn dạy tha Thu-san-Thứ-Lang, còn An-Tử thì chặt đầu bêu 3 ngày mà rạn người hung-ác.

Gôn Diên-thất-Lang biết trước mà chẳng cáo-báo thì cũng là đồng ác với tôi-tờ mà giết an, thì cách trước Hậu, và bị đây 5 năm.

LÊ-SUM.

CÁCH VẬT LUẬN

(Causerie philosophique)

tiếp theo)

Nội-cảm-giác và nhơn-tính-biên-hướng (sensibilité morale et inclinations humaines).

Giải nghĩa: Nhơn tính biên hướng nghĩa lòng người hay hướng chiều theo các món ưa hạp hồn tánh mình như: ưa chuyện phải, việc lành, sự tốt.

Sự nhơn-tính-biên-hướng chia ra làm 3 loại:

1 là chịu theo tự-ý (trí riêng của mình = *Inclinations personnelles*).

2 là chịu theo chúng trí (*inclinations sociales*).

3 là chịu theo đạo lý (*inclinations supérieures*).

1. - Chịu theo trí riêng của mình.

Khi nói về phần xác thì cái sự chịu theo trí riêng của mình thường kêu là **háo-khoái-tánh** (*appetits*), còn phần linh hồn thì là:

a) Thuộc về trí hiểu, thì **háo-kỳ-tâm** (tánh ưa tìm kiếm = *Curiosité*).

b) Thuộc về sự cảm-động, thì **háo cảm động tánh** (tánh ưa sự kinh động = *Besoin d'émotion*).

c) Thuộc về Trí-muốn, thì **Háo-cử-động-tánh**, = *besoin d'action*. Bởi ấy mới sanh ra:

Háo tự do tánh (tánh ưa thông dong = *Amour de la liberté*.)

Háo tài tánh (ưa của cải = *Amour de la propriété*).

Háo quyền tước-tánh (ưa quyền chức = *Amour de pouvoir*).

Tri-giác trách nhiệm tánh (biết phận sự = *Sentiment de responsabilité*.)

d) Nếu luận về châu thân con người và hồn và xác, thì có: **Ái-kỳ-tánh** (thương mình = *Amour de soi*) là mối cả trong tánh tình con người. Trong tình ái kỳ có tánh **Tự-tôn-trọng** (mình kính mình = *Estime de soi*) và các tánh sau đây:

Tự-tin-tánh mình tin mình = *Confiance en soi-même*.

Tri-giác-danh-dự tánh (biết danh dự = *Sentiment de l'honneur*).

(Sau sẽ tiếp theo)
Paulus Hoa.

GIA TRUYỀN TẬP (Recettes utiles)

Trừ chỉ. — Lấy một cái trứng đỏ trứng gà, trộn với một chút *beurre* và dầu dừa mà đánh cho đều, rồi đem thoa cho ướt tóc đều đầu, để vậy 24 giờ đồng hồ, đoạn đem gội thì hết chỉ.

PHÁP-QUỐC SỬ KÝ

(Histoire de France)

Dân Rômanh (Rômanh) (tiếp theo)

Hoàng đế Constantin thiên đô Đông-phương-đế-quốc qua xứ Byzance, lấy tên mình mà lập kinh-thành Constantinople.

Đông-phương-đế-quốc cũng gọi là Hylap-đế-quốc. Qua năm 1453, sau Chúa ra đời thành Constantinople bị dân Thổ nhĩ-kỳ (Turquie) chiếm đoạt.

Còn Tây-phương-đế-quốc qua lối nam thứ 400, bị dân Dã-man xâm lấn cường giả. Qua năm 476, tại Rôma không còn Hoàng-đế nữa.

Mà đất cát bụi còn hoang vu chẳng phải khai phá mở mang như ngày nay. Trong xứ chẳng có đường sá thành thị chi, rừng rú rậm rịch mà thôi.

Văn người Gôloa khi ấy còn dã-man thô kích, dùng tranh lá mà cất nhà hẹp thấp nơi chốn lầy lội mà trú ngụ. Biết làm đồ gốm, rèn mìn giáo, và làm đồ nữ trang, song rất vụng về.

Trong xứ chia ra nhiều nước tiểu bang. Dân Gôloa tánh hay sùng sãi đánh nhau mà đánh quờn. Nhiều khi trong cơn liệc yến hay sanh gây gỗ mà thì xô dẩu quờn với nhau. Và lại hay ra các xứ lân cận cướp phá chém giết chiếm cứ.

Có đợt dặng một tỉnh của xứ Italie phía bắc, và trong năm 390 trước Chúa ra đời, có qua đánh dân Rômanh.

Đến năm thứ 58 trước Chúa ra đời, dân Rômanh trở nên mạnh mẽ, chiếm cứ xứ Italie và qua giao chiến với dân Gôloa.

Có quan Đại-Đô-Thống Rômanh tên là Jules-César, quyết gồm thầu xứ Gôlô. Dân Gôloa rất nên cầm đồng, mà vì mắc phần tâm, nên phải bị gồm thầu.

Có một tướng Gôloa tên là Vel-sanh-đê-

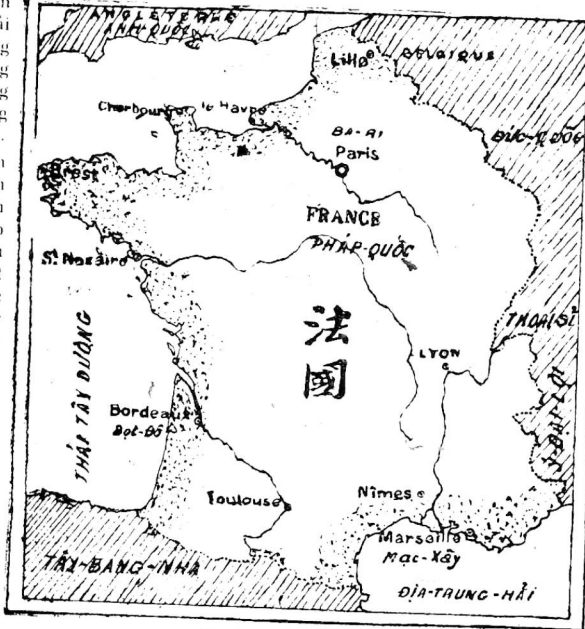
Cô tướng Dã-man tên là Ôdoac (Odoacre) lên ngôi xưng hiệu là vua Italie

HỘI THỰC NHỊ

ĐOÀN THỰC NHỊ

Nói về dân Gôloa và dân Rômanh từ xưa cho đến năm thứ 100 sau Chúa ra đời.

Cách 2000 năm nay, nước Pháp-quốc tên là Gaule lớn hơn nước Langsa bây giờ.



NƯỚC LANGSA NGÀY NAY

tô rích nhóm binh rất đông dặng cứu dân nơi nước lửa, song bị sa cơ thất thủ trong năm thứ 50 trước Chúa ra đời. Tướng này rất cương đảm, muốn cứu muôn dân, bèn hạ mã nộp mình cho tướng giặc là Jules Cesar, người này tinh từ chàng băng Quan-Vân-Trưởng, bèn dạy bắt Vel-sanh-đê-tô-rích cột cổ sau xe giá đem về tới xứ mà xử giã. Dân Gôloa phải từng phục dân Rômanh hơn 400 năm, Hoàng đế Rômanh sai Quan-trấn qua trị dân Gôloa

Khi ấy dân Rômanh rất trôi van mình dạy dân Gôloa học nhiều đều khéo léo, ta kiêu bồi lò, đắp lũy xây thành. Từ đó về sau xứ Gôlô có học-đường hữu danh

Lần lần người Gôloa an mật nơi nang như người Rômanh vậy, nên người ta ken rằng: dân Rômanh ở xứ Gôlô.

Lúc chưa qui hàng Rômanh, thì người Gôloa thờ phượng bụt thần mà quỷ, những đạo trưởng đặt hiệu là Druides, dạy dân Gôloa rằng: con người ta có linh hồn chẳng hư chết vậy. Mà thường hay làm thịt người ta mà cúng bụt thần. Thời gom ghết ấy trong các dân dã-man đều có. Mỗi ngày tết lấy trôi hải băng vàng vỏ rừng đi kiếm cây chum-gôi, đóng theo cây tung, cái đem về làm bùa treo trước cửa.

Trong cơn người Gôlô hàng đầu dân Rômanh, thì có các thầy giảng đạo qua mà dạy đạo Thiên-Chúa. Giảng rằng: Trong vạn vật, có một Đức Ch a-Trôi là Đấng chủ tôn chi đại, cầm quờn cai trị, cầm chạng cho thờ lạy bụt thần, và ép bỏ thói làm bụt người mà cúng, và dạy phải thương mọi người, như anh vậy, như anh em ruột vậy.

Qua năm thứ 300 dân Gôloa đều mất cơ đạo, mới thành đều có đạo trưởng rất oai quờn, thiên hạ kính nường xưng phục. Các đạo trưởng ấy lấy hiệu là Bôn canh-bảo-hộ nhưn *Defenseur de la cité*.

Khi ấy nước Đức-quốc kêu là Germanie không tung dân Rômanh. Dân Germanie cũng dã-man quờ lâu n tr dân Rômanh. Trong xứ chia ra nhiều tiểu bang mà tranh phương với nhau, và qua khêu chiến dân Rômanh bị gồm thầu. Đến năm thứ 400 sau Chúa ra đời, vì văn nước Rômanh suy vi, nên dân Germanie mới xâm lấn cường giả nước Gôlô mà chiếm cứ.

(Sau sẽ tiếp theo)
KY-LÀS CẮC.

NHÀN ĐÀM

(Contes amusants)

Biết nhớ em

Thiểm kia có hai đứa con, đi chợ mới mua về một cái bánh yara để đó, thàng nlo mìn chạy đi chơi khỏi, thàng lớn ở nhà mới lấy cái bánh mà ăn rảo, mẹ nó thấy vậy mới rầy nó rằng: Thàng khốn kia, bị c mây an cái bánh mỳ chẳng nhớ tới em mỳ sao?

Thưa mẹ, lúc ăn bánh tôi nhớ nó lắm chứ.

Mày nói mỳ nhớ nó sao mà ...

rất (Đôi van mình, tu đều khéo léo, tu ý thành. Từ đó về ng hữu danh. an mặc nổi nang, nên người ta kêu Gôlô.

Rômanh, thì người ma quí, những đạo des, dạy dân Gôloa anh hồn chẳng hay làm thịt người ta gom giết ấy trong. Mỗi ngày tết lấy rưng đi kiếm cây y tung, cắt đem về

oa hàng đầu dân g ang đạo qua mà ang rằng: Trong a-Trôi là Đấng chỉ e-tri, cảm chẳng p bỏ thời làm thật phải thường mỗi anh em ruột vậy.

Gôloa đều mặt có rông vưng phục, niếu là Bôn cãnh-la cê.

kêu là Germanie Dân Germanh từ dân Romanh. ầu bang mà tranh ầu chiến dân n nam thứ 100 sau Rômanh suy vì, m lan cương giới

(Sưu sẽ tiếp theo) KY-LÂN-CÁC.

DÀM

m, đi chợ mới lệ đó, thàng nhỏ ồng lớn ở nhà rảo, mẹ nó thấy ng khốn kia, tức ng nhờ tôi em

tôi nhờ nó làm o mà

Không để cho mẹ nó dứt lời, nó nói tiếp rằng: Tôi nhờ nó thiệt mà, cho nên lúc ấy bụng tôi phập-phồng sợ an chưa kịp hết, mà nó về bất từ lắm.

Cắt nghĩa có khi sai.

Thầy giáo tập trường sơ-học kia trong giờ dạy toán cho con nít bên cắt nghĩa như vậy:

Trong phép cộng chẳng hề đang cộng chung lại những vật khác nhau; vì như nếu bảy con một con bò với một con chiến, thì chẳng nghĩa-lý gì hết, vì chẳng nói dạng số ấy là hai con bò hay là hai con chiến

Có một thằng học-trò nó nghe nói như vậy bèn cãi rằng: Thưa thầy, sao ở nhà cha tôi bán sữa, tôi nghe cha tôi hay tính rằng: một lít (lítê) sữa với một lít nước là hai lít sữa, sữa với nước khác nhau mà ong đang đó. Kỳ phụ nhưng đương thì Tr chương chỉ.

Toàn.

TRUNG HOA LÃNH TỰ
Huỳnh-Hưng tiểu truyện

HỘI THÌ BA (tiếp theo)

Notes sur un des chefs de la Révolution chinoise.

Đến nam Bính-ngũ nhâm nam 1906, Huỳnh-Hưng trở về khỏi binh tại tỉnh Quảng-dông Khâm-châu, Liêm-châu, Triều-châu cùng Trấn nam và các xứ trong tỉnh Quảng-tây.

Những trận đánh nao động có Huỳnh-Hưng điều đình kế-sách. Như là lấy Quảng-châu giết Thủ-trưởng la người Phu-Kỳ, đánh Quảng-dông, đoạt đạo Thủy-sư (binh-thủy) giết quan Đê-dốc la người Lý-Chuẩn, và đánh Phát-sơn các việc v... đều là mưu kế của Huỳnh-Hưng chỉ vẽ.

Bởi cơ nên từ lớn chi nhỏ trong chốn Trung-hoa đều cho Huỳnh-Hưng là Cách-mạng Thủ-lãnh.

Nói về binh Cách-mạng khi vậy thành Tổng-dốc Quảng-dông, thì Huỳnh-Hưng cầm trái-phả đi trước mà đốc chiến, bị súng trong thành bắn ra đạn đi trúng ngón tay giữa và ngón thục chỉ ngón tay trở đứt tiền (bên tay trái).

Lúc đó người ta đồn Huỳnh-Hưng bị thương tích nặng đã bỏ mình, kể nói bị binh-tráo của Mãng-châu bắt chém rồi.

Không ngờ lúc đó Huỳnh-Hưng thấy binh Mãng còn mạnh lắm, và lại tay mới bị thương, không phương chống cự, bèn rằng sức binh-

sinh rường trong loạn quân, giả binh Mãng thoát thân mà chạy.

Khi Huỳnh-Hưng ra khỏi, liền giả người buôn bán xuống tàu vượt qua Hoàng-cần.

Bởi khi ấy quan Hồng-mao có đêu trước với Mãng-châu gặp tuổi Cách-mạng sẽ bắt, nên Huỳnh-Hưng không dám ở Hoàng-cần, bèn thàng qua út-môn cùng các xứ mà toan lễ tâu-cử chẳng chút xiêu lỏng; như Huỳnh-Hưng thiết khải gọi là *Kỳ nam-lữ*.

(Sưu sẽ tiếp theo)

LIÊ-SUM.

THƠ TÍN 書信

(Guide postal)

(tiếp theo)

Nha thơ cũng có ban bao thơ có in con niêm rồi sẵn, đang giúp phương tiện cho người gởi thơ, như mà chẳng đang cắt con niêm trong bao thơ ấy ra mà gán lại trong bao khác, d u con niêm ấy chưa bị đóng dấu, nghĩa là con cò chưa chết, cũng không dạng nữa.

Vì sự cắt con niêm in trong bao thơ, bao thiệp, hay là trong thơ trần (carte postale) thì cấm ngặt lắm.

Thơ thiệp (Carte de visite)

Thơ thiệp thì phải gán con niêm số 5 2 chím. Ngoài trừ tên họ, nghề nghiệp, chỗ ở, thiệp danh ra, thì người gởi dạng phép viết thêm 5 tiếng nữa trên thiệp, hoặc lời chúc tặng, tán xuán cùng lời lễ mừng hành hạ vãn vãn. Phải lựa cách nói làm sao cho đủ công chuyện hết thảy, mà tóm chung nội trong nam tiếng nói đó mà thôi.

Bao thơ thiệp đứng có dán lại; vì nếu dán, thì nó cũng như cái thơ rồi, vậy thì phải bị phạt gia bồi tiền con niêm theo như một cái thơ thường k a.

Thơ trần (Carte postale)

Nếu nói thơ trần thì phải đề trần như vậy mà gởi.

Những thơ trần có hình (carte postale illustrée) và những thơ trần có in nững lời rao lời châu trí y như luật định theo lệ giấy in imprimés hoặc gởi trần một mình, hoặc bỏ trong bao thơ trần (bao thơ không dán lại) thì dạng viết thêm nam tiếng nữa, đề ngày gởi và tên họ nghề nghiệp người gởi, và người lãnh thơ này đều khỏi g kể trong nam tiếng nói ấy.

Vả lại trên đầu hàng phải đề hai chữ "Carte postale" thì mới được chuẩn giả thuê và được gán con niêm số 5 2 chím.

Còn những thơ trần không theo thứ lệ nói trên đây, và mình muốn viết nói việc chỉ cũng dạng như viết gởi thơ vậy, thì phải gán con niêm số 10 4 chím.

(sưu sẽ tiếp theo)
CAO-HOÀI-ĐO, Cử Chi.

QUAN TỰ DẠNG PHÁP

Graphologie

M. Lê minh Ng. Chubon. Tánh tính hiền hậu, an phận thủ thường, cũng bề trên hết dục chiu lòng, với bản hạn có lòng thư tạc, chữ khá ngả lòng, gia công đến sách chầy ngay cũng nên thâu.

M. Ng. v. N. S. Bentre. Tánh tính chơi ló, vui đầu chữ dỏ không chừng, phải ràng cùn ngón cùn bạnh, tu tâm đồng từ thi káo nào cũng phải vượn.

M. Nguyễn ngọc-D. Bentre. Tánh tính cương trực, có khêu thông minh, học ít biết nhiều, ai ai cũng mến, lòng tốt mang tốt, vãn sự như ý.

M. Nguyễn-vinh-H. Tânan. Chỉ muốn làm quan, lòng lo gần cơ, mà tánh tính khinh thảo, chẳng bền cho bền lòng, nhiều việc lo toan mà chưa đắc kỳ cơ nguyên.

M. Phuc. Nguyễn. Tánh tính qui quyết, ai khôn khôn với ai ngoan ngoan cũng song, vì quyền huyện sen phần mà hao tổn bạc tiền, Bàng đoc nhứt trình Lạc-tính-tan vãn thi cơ ngày khá được.

M. Trần Tsch Phan, Kim thap. Tánh tính lương thiện, vì học ít mà dạ muốn vãn mình, nên trong lòng hay an ức, rông học chữ quốc ngữ vãn trắng thi việc tấn họ, mau mau sẽ rõ.

M. L. X. H. vu-des-Papiers Hanoi. Tánh tính cương trực cứ chữ phạm mình, vì sự học hành tấn phát, nên bồng từ tưởng việc qu ng khai đàn trí, mà ngặt vì cơ chương nam mình nên trong lòng háng áo náo, tâm hờ mang hạo, phát dục vãn lực tác.

M. Tran Van C. Dominus Bachelin. Tánh tính thuần hậu, lòng dạ hiền lương, mọi việc mở mang, song vì thiếu học, nên việc cao xa khó hiểu. Phải ràng coi sách đoc nhứt trình thì mau khá được.

M. P. So. T. D. Sietrang. Tánh tính khinh thảo, ham chơi bởi chúng vủ đến sự h vớ nhứt trình, mong họ đoc vãn họ lực kia kausao khá được.

Bốn quân lấy làm cùn cùn chữ v kể ra sau này, vì cơ lòng tốt gởi mandat bạc đến trả tiền mua nhứt-trình cho Bốn quân; ấy là sự giúp cho Bốn quân mà họ đều hân tch mở mang cuộc vãn mình.

Số phát nhứt trình

926	M. D. H. Trávinh	mandat 5 S	số 323 989
579	N. T. C. Hatiên	" 5	" 305 681
55	T. V. T. Bachelin	" 5	bạc mìn
211	B. P. M. Biehoa	" 5	"
68	M. D. Bachelin	" 5	số 326 743
316	M. Y. Tráon	" 5	" 665 490

QUAN HÌNH BIÊN VINH

(Xem hình mà biện câu hát cho trũng)
RÉBUS



Bài số 14. Xuất tục điều nhứt cú.

Bài số 11. — Non cao biển học giáp vòng.
 Bồng ngư tử rặng cùm lông xo rờ.
 Biện trũng: Tô Hà, Tiêu-can.

Bài số 12 :

Thủy đề ngư, thiên biên nhận, cao khả xạ hề, đề khả điều; duy hữu nhơn tâm chỉ xích gian, chỉ xích nhơn tâm bất khả liệu; thiên khả độ, địa khả lượng, duy hữu nhơn tâm bất khả phòng; họa hồ họa bì nan họa cốt, tri nhơn tri diện bất tri tâm; đối diện giữ ngữ, tâm cách thiên sơn.

Nghĩa là: Cá lội dưới đáy nước, chim nhận bay trên trời kia, cao còn bắn động sâu còn câu động; chỉ lo lông người gang tấc mà thôi; lông người có một gang một tấc mà khó liệu lượng cho động; trời cao còn độ được, đất rộng còn lượng được; có một cái lông người ngứa không được; về cạp thì về da chớ khó về xương; biết người biết mặt khó biết lòng; giao mặt kẻ miệng, gần mặc lòng chớ lòng, cách trở xa hơn ngàn núi.

Biện trũng: MM. Lê-thành-Long Saigon.
 Trần-minh-Nguyệt Bến-súc.
 Vương-quốc-Tự Mytho.
 Biên-công-Nghệ Vinhlong.
 Trương-id.

ĐÓNG SỔ: Động-thực-Liêng phá động thiết lung mà M. Ngươn-Tiên đáp rằng: Tôn-dật-Tiên dù Tôn Diên-ật là biệt tự của Viên-thế-Khải thì ta lấy làm cho là lạ trông đen Thổ-Phần. Trong các nhựt trình Tàu hay kêu Viên-thế-Khải là Viên-ật. Nay M. Ngươn-Tiên lấy chữ V làm chữ D, lấy chữ A làm chữ A, thì đó là tay thợ? Chớ biệt hiệu của Viên-thế-Khải là: *Hùng-dinh.*

Họa trung hữu phương

Hôm trước bài số 12, ấn công sắp lộn đầu, hồi ấy cho nên M. Minh-Bach-ông đáp lại câu sau đây rất nên tinh tứ, ấy mới gọi là *tay cơ ứng biến* cho! Câu đó như vậy: *Thủy đề DIỆC, thiên biên NGƯ, cao khả ĐIẾC hề, đề khả XỊ.*

Vả lại MM. Kim-Xửn Saigon và Tường-Chiến thấy cuộc nghịch như thế bèn đáp câu: *Tụng thiên như dương, tụng ác như bang,* cũng cho là ý vj.

Còn MM. Tường và Kim-Xửn lại đáp: Bài số 11 rằng: *Tung kìa khi-khuyết khi-trơn, lời-thế-biến cạm mìn mìn đầu sải, rất đứng hình.*

Cắt nổi cũ

Câu có Hà-nguyệt-Quốc kho đập lóm, mà M. Nguyễn-dương-Khưu đập lại như vậy thì sao cho xứng:

Trước nhơn phong bài nguyệt.
 Vô tìm quân tử lợng Hằng-Ngạt.
Tung thanh bạch tiết càn.

Hữu tình Hậu-nghệ xạ thềm cung!

NOTE. — Có Hậu-nghệ xạ thềm nguyệt, chớ không có Hậu-nghệ xạ thềm-cung.

THƠ TÍN VĂNG LAI

(Correspondances)

Monsieur. — Nguyên có hai anh thầy Huệ một anh tên L, còn một anh tên T, cả hai anh này cũng ở một tỉnh Bình-Định mới vô ở trong làng tôi mà sanh nhai. Anh L chuyên nghề hát thuộc Bắc, còn anh T chuyên nghề dạy học trẻ Nam; bốn tháng rồi đây có Hương-trưởng A, kị con có một hương chức và 2 vị Bình-Định nói trên đây đến dự tiệc, lúc mừng tiệc 2 vị Huệ có hơi rượu xinh sống hồng mắt, muốn kinh nghề soi nhaut cho thiên hạ biết ai giỏi ai dở, xin với hương chức cho 2 gà đưa tài làm thơ họa-vận.

Khi đó anh T đứng trước một bài Trung-thu thường nguyệt như vậy:

Trắng thanh soi khắp chỗ nào tu,
 Sắc nước sắc trời sắc nguyệt thu.
 Bồng thỏ huy-hoan in nước lịch,
 Gió vàng phường phát vệt sương mù,
 Cây xanh non Phú-ung lũng Nhuận,
 Nước dợn sông Tiên-mạc vạt Cù,
 Giỡn nguyệt đêm thu cha chủ lịch,
 Ấy người ấy cảnh ấy trời như.

Anh T làm rồi trao cho anh L, anh này không chịu họa mà nói rằng: thơ này sai nghĩa lý hết. Như câu

gió vàng đó thì chỉ nghĩa là mùa thu thuộc *kim*, kim mà nói vàng, nếu vậy mùa *hạ* thuộc hỏa thì nói gió lửa hay sao? còn mùa đông thuộc *thủy* cũng nói là gió nước nữa sao? Câu non Phú-ung lũng Nhuận, nói vậy hơn Phú-Quốc có Nhuận hay sao? Nhuận bên Trung-Quốc mới có, chớ Nam-kỳ vốn không có Nhuận.

Anh T nói mùa thu thuộc kim, tôi nói gió vàng có sai đâu, đầu mùa hạ nói gió lửa cũng trúng, mùa đông nói gió nước cũng nhảm, vì hạ nóng nực, đông lạnh lẽo, thu sắc vàng.

Còn câu non Phú-ung lũng Nhuận cũng có, vì từ Nam chí Bắc đầu mà không Nhuận, hồn Phú-Quốc thiếu gì! Như thầy có đồ quả họa không động, thì nói cũng đúng chớ, sao lại có xi-mao câu 6 của người ta mà không nhm, hẳn chỉ phải, ông thần Bình-Định hữu ý đuổi L vô làng mà ở, còn ông thần làng này vô tâm nên còn chừa anh L ở lâu đây trẻ em trong làng sẽ lấy theo mà dốt hết.

Lúc đó có nhiều vị hương chức có một số thời lấy làm bất bình cho anh T quí, sao có luôn lời xúc phạm thần thánh là người vô cang xử phải phạt thần một heo.

Tôi do nơi việc này cũng uyển tôi cũng đứng vào hàng 11 về cui xin ông là người tăng trải việc đời đa văn quán kiến dạy đùm tôi 1 câu sau này tôi rất đội ơn.

1 Bài thơ Trung-thu thường nguyệt của anh T làm đây có phải viết trũng có thì hay không?

2 Núi gió vàng, gió lửa và gió nước có nhảm hay không?

3 Xứ Nam-kỳ và non Phú-Quốc có Nhuận hay không?

4 Làng xã anh T phạt thần 1 heo có đáng hay không?

Cẩn-tho, Trí-vi-Long.

M. Long. Bài thơ ấy chẳng phải là thơ cũ, tuy là chẳng hay một đầu, cho đặt chữ có vàng, có lại chữ mà M. L. bớt, vậy thì chớ thấy chúng là làm thơ làm.

Như bài *Tuy-sơn vận mộng* người ta đặt rằng: TRẮNG BANG BỤY, CHÓ QUẢ VÀNG, LEO LEO MỘT MÀU NGƯỜI BIÊN, vậy thì đặt bày hay sao?

Lại như trong câu *Yên-sơn của ông Trần-Cần*: KIM PHƯƠNG SỰ THỨ, NGỌC LỘ TÀI THỨ, ẤY là gió vàng chớ gì?

Câu: NGƯỜI XING LONG SỰ, là người ta lùa mùa thu. Lại phải chớ bên Annam có người kia mới được nói hay sao? Vậy thì kiến thức cạn hẹp làm.

Như *Hu-tiên cảnh thập thủ* của ông Mạc-tiên-Công bài Nam phổ *trường ba*. Có câu:

SÔNG CHỒN VÂY NGUYỆ TÍNH KHUỒN XUÍ,

NGUYỆ ĐỘ THƠ TRƯỜNG GIẤNG MỠI

Vậy thì ngài cũng đặt bày nữa sao?

Vả bài *Kị-tinh-nhơn* có câu:

Viết tảo từ mây ngao-ngân du

Tin trao cảnh nhạn ngân nga long,

Gâng bày nữa sao?

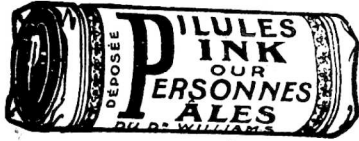
Còn lời nói: Ông thần Bình-định hữu ý đuổi đi. Ông thần làng này vô tâm nên chừa lại. Ấy bất quá lời n của người lợi lạc không câu thừc.

Song mà thần ngon thần ngữ thì là hay hơn.
 Chớ Hương-chức mà phạt một heo thì quá bất nhảm dung vật!

Còn M. T. nạn từ *Bất tri thời vụ*, từ tu, nên bị phạt cũng dung. Ch ứng như lời xưa có nói: *Thi phi Trí-kỹ bất khinh dẫu.*

Tiên sanh. — Tôi đọc Lục-Tính-tân-Văn trong số 229, thấy ông nhắc nhở đến chị em tôi, thì tôi lấy làm cảm cảnh, nên hôm trước tôi có gởi cho ông một cái bài *Còn Xượi tranh trường luận*, ấy là phần của tôi, còn mấy người kia chưa hẳn đặt lệ nơi đó.

Cát-dầu NGUYỄN-THI-SÁNH, Đồn thủ.



MẮT TRÍ KHÔN (NÃO-BÌNH)

Sự mất trí và não-bình bởi nơi não-cán có bệnh. Ai mà có bệnh ấy chẳng chầy thì kịp phải lần lợ. Thậm chí ngày kia đi chơi rồi về quên lũng cái tên của mình, quên đến chỗ ở chỗ ăn; nếu bằng chẳng có ghi chép mà để hồ trong túi, có lẽ phải xa quê lạc kiếng mà chờ?

Muốn cho khỏi mang cái bệnh dữ toan ấy, thì phải dùng một thứ mành được hay bổ huyết hiệu là **Pilules Pink** (Bổ-hoàn-linh-đơn).

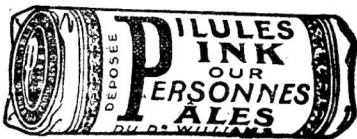
Những người dòn ông dòn bà mang bệnh khiếm huyết, muốn cho khương cường tráng kiện như anh em chúng bạn vậy thì chẳng khó gì. Một phải uống thứ thuốc **Pilules Pink** này là thứ bổ huyết bổ căn thượng đẳng hay lắm. Thuốc **Pilules Pink** nó làm cho mình nhiều máu, làm cho khí huyết tinh anh, làm cho hưng vượng căn bộ. Uống nó được lâu thì mình sẽ đang mạnh giỏi sức khỏe luôn luôn, cho đến đời sẽ lấy làm lạ sao mà mau mạnh giỏi như vậy kia!

PILULES PINK

(Bổ hoàn linh đơn)

Trong các tiệm thuốc có bán, có trừ tại tiệm thuốc của ông MOLINIER, Pharmacie Normale, Saigon.

Mỗi hộp giá là 3 quan 50; 6 hộp 17 quan 50.



MƯỜI CÁI NGÀN BÀ

QUINA-LAROCHE

THUỐC RƯỢU Ó CỐT RƯỢU NHO

CƯỜNG TRĂNG, BỔ HUYẾT, GIẢI NHIỆT

Trong rượu này có đủ 3 tành của 3 thứ Kinhkyna nam, đ. am

RƯỢU QUINA-LAROCHE mỹ vị dễ uống, tốt hơn hết cả thứ rượu nho và rượu ngọt, có trên cõi Kinhkyna. Nó rất thần hiệu trong việc **trừ hư-nhược, ảm thực bất tạn và hạn nhiệt bệnh.**

QUINA-LAROCHE FERRUGINEUX

Cũng mà trừ huyết suy chứng, bạch chứng, cũng bổ dưỡng hững người bệnh **đau lâu mới mạnh, van van.**

TIỆM NAO CŨNG CÓ BÁN

PARIS, 29, Rue des Fosses-Saint-Jacques, PARIS

Có trừ tại tiệm **HOLBÉ** và **RENOUX** RENGUX kể chi
 Đường Catinet, môn bài số 16, 18, 20, SAIGON.
 Tại tiệm Schréne, đường Thủy-bình, môn bài số 215. Chợ lớn cũng có bán

PHOSPHATINE FALIÈRES

LÀ BỘT NUÔI CON NIT

CÓ BÁN TẠI TIỆM THUỐC **HOLBÉ** VÀ **RENOUX**
Renoux kể truyền

Đường Catinet môn bài số 16, 18, 20, Saigon

TẠI TIỆM THUỐC SOLIRÈNE ĐƯỜNG THỦY-BÌNH MÔN BÀI SỐ 215, CHỢ LỚN CŨNG CÓ BÁN

LỜI RAO RẤT TRỌNG HỀ. — Bột hiệu Phosphatine Falières là một môn vật thực rất bổ dưỡng để nuôi con nit từ sáu bảy tháng, như là trong khi dứt sữa nó, hoặc trước lúc nó đang nở nang. Nó giúp cho dễ mọc răng, nó trợ cho mau lớn xương, nó ngừa phòng hoặc nó trừ bệnh hạ lợi, là bệnh hay sanh ra trong lúc nắng hạ.

BANQUE DES VALEURS

Khoản cổ ngân hàng

Tổng lý mỹ-danh : H. M. STOLL
Đường mé sông QUAI FRANCIS GARNIER,
môn bãi số 10, Saigon.

Chư-tôn có lẽ chưa rõ chữ **khoản-cổ** nghĩa là gì, ra làm sao, và **phần-hùn** cũng **trái-khoản** là gì? có lẽ chư-tôn cũng không hiểu mấy hững hờ hiệp buồn bán bấy nhiêu thứ giấy **khoản-cổ** ra làm sao?

Chư-tôn có lẽ không rõ rằng bạc của chư-tôn tiền lán chất lốt được 700 \$, 200, S hoặc 300 \$ đủ mà làm cho chư-tôn đang hùn vào các hãng Langsa, như là : Hãng tàu đồ chạy biển, Hãng tàu đồ chạy sông, Hãng đặt rượu Đông-dương, Hãng nước va den khi, Hãng lập vườn Suzannah, Xa-trach, Hãng cùn-cổ nhà đất v.v.v. Và cũng đủ làm cho chư-tôn đang chia phần hùn như chư-vi hùn lón vậy.

Ấy vậy Hãng-bạc hiệu **Banque des Valeurs** sẽ trợ lực cùng chư-tôn mà cái nghĩa rõ ràng cho chư-tôn hiểu. Hễ ngày nào chư-tôn đã hiểu cách hùn hiệp rồi thì Hãng-bạc ấy sẽ giúp chỉ chỗ chắc chỗ chư-tôn hùn, và sẽ coi chừng các việc cho khỏi thất phát thiệt hại cho chư-tôn.

Lâu nay chư-tôn cũng đã nhiều khi nghe người ta luận luận cách chánh-trị trong-y trong-y. Ấy vậy có sự chỉ làm cho người Langsa cùng người Annam tương-y nhau cho bằng sự hùn hiệp mà thân lợi quyền cho nhau trong Lục-châu này.

ĐO ĐẮT

Ai muốn đo dất thuộc dất khẩn, thì xin đến nhà M. Nguyễn-văn-Nhàn, Arpenteur civil, 56, rue de Bangkok, Sài Gòn, hoặc gửi thơ mà thương nghị cũng được.

TIỆM MAY và BÁN HÀNG-TÀU

Kính mời Chư-quê có trong Thành-phủ cũng các dụng hảo-tam Quý-khách Lạc-tâm như Quý-vị muốn dùng may thêm áo cách kiêu thế mới, hay là mua xuyên lãnh hàng tam, xin niềm tình đến giúp nhậm lấy thảo. Tiệm tôi có thợ thêu, cắt, may đủ cách kiêu đường thời dụng; tiền công may và giá hàng dể dẻu nhẹ. Còn sự khéo vụng tôi chẳng dám khoe khoang quá lễ, xin đến may một lần thì rõ việc khéo không. Lợi vô lễ tạm mới, xin Quý-co niềm tình, đến giúp nhau cho nên cuộc.

M^{me} NGUYỄN-HỮU-SANH,

110, quai Arago Chinois, Cầu Ông Lãnh,
cửa gần xe lửa.

Trị bịnh thiên thời thì rượu bạc-hà hiệu RICQLÈS ALCOOL DE MENTHE DE RICQLÈS là thần diệu



Phòng bịnh Thiên-thời chế nó vào nước mà uống thì nó khử hết các vật độc-địa trong nước.

Trị bịnh Thiên-thời chế nó cho nhiều vào một chén nước đường cho nóng mà uống thì bịnh mau thấy giảm thuyên.

PHẢI COI CÁI HIỆU CHO KỸ :

Alcool de menthe de RICQLÈS

Đã 70 NĂM DANH TIẾNG

Đã ra thảo thành Paris năm 1900 và thành Bruxelles năm 1910 đều được thưởng siêu-đẳng.

Các nơi đều có bán và tại tiệm thuốc ông HOLBÉ và RENOUX Sài Gòn cũng có bán tại tiệm thuốc ông SOLIRENE Chợ Lớn.

PHẢI DÙNG THUỐC BỒ VÀ TRỊ ĐÀM THIỆT HIỆT LÀ ELIXIR TONIQUE ANTIGLAIREUX

Của ông lương-y GUILLÉ

Từ tám mươi năm nay thuốc **ELIXIR** có chế đường của quan lương-y GUILLÉ lấy làm thần hiệu trong những bịnh HƯ PHẾ, đau trong TÍ VỊ, đau nơi TRÁI TIM, ĐAU GÂN, ĐAU MÌNH, RẾT VỎ DA, hoặc CHÓI NƯỚC, BỊNH KIẾT, BỊNH HO ĐAI, BỊNH CUM, GHỀ CHỐC NGOÀI DA và bịnh có TRÙNG LÁI TRONG BỤNG.

Ấy là một thứ THUỐC XÒ rõ tiền và rất hiệu nghiệm làm cho HUYẾT RA TINH KHIẾT. Những bịnh gốc bởi ĐÀM hay là MẬT phát ra thì uống

Bất kì thuốc trị đăm nào mà không có dấu ký tên PAUL GAGÉ thì chớ dùng.

LẠI CÓ MỘT THỨ THUỐC HOÀN XÒ

nữa cũng rất trong thứ Elixir Tonique Antiglaireux của quan lương-y Guillé.

Chánh-chỗ trữ thuốc này là nhà : PAUL GAGÉ FILS, nhứt hạng bảo, chệ y sanh, đường GRENELLE ST GERMAIN môn bãi số 9, ở tại đô thành PARIS.

VÀ TRONG CÁC ĐƯỢC PHÒNG ĐỀU CÓ BÁN



TE
OU NHỎ
ET
kinhkyra
en het cá
ore, ăm
NEUX
đường
PARIS

hi
y có bán

ES

CÔNG CỐ BÀN
món vật thure
sữa nó, hoặc
au lón xương,
lúc nắng hạ.

SÁCH BÁN

Tại nhà in của M. Schneider

Petit Dictionnaire Français-Annamite. — Từ vựng có hình par P.-J.-B. TRƯỜNG-VĨNH-KÝ.	6 \$ 00
Broché bi da mỏng.	6 \$ 30
Cartonné bi da dày.	0 \$ 60
Địa dư mỏng học. — <i>Leçons élémentaires de Géographie.</i> par H. RUSSIER et NGUYỄN-VĂN-MẠI.	0 \$ 35
Leçons élémentaires de Géographie. par H. RUSSIER : Premier livret: La Province : GIADINH.	0 \$ 35
LONG-SUYEN.	0 \$ 35
Deuxième livret: La Cochinchine.	0 \$ 35
Troisième livret: L'Indochine Française.	0 \$ 50
Đại pháp công thân. — <i>Livre de lecture en quốc-ngữ.</i> par LÊ-VĂN-THOM.	2 \$ 50
Lectures sur l'Histoire d'Annam en 3 livrets, par CH.-B. MAYBON et H. RUSSIER. — Chaque livret.	0 \$ 35
Nam việt sử ký mỏng học độc bản. — <i>Lectures sur l'Histoire d'Annam.</i> par CH.-B. MAYBON, H. RUSSIER et NGUYỄN-VĂN-MẠI.	0 \$ 60
Toán pháp — <i>Arithmétique élémentaire</i> par O. MOREL et TRẦN-PHỤC-LÊ.	0 \$ 60
Grammaire Française — <i>Meo langsa Année Préparatoire.</i> par LARIVE et FLEURY. — <i>Edition annamite.</i> par I. MOSSARD.	1 \$ 60
Nữ tác. — <i>Devoirs des filles et des Femmes.</i> par P.-J.-B. TRƯỜNG-VĨNH-KÝ.	0 \$ 25
Premières Lectures Scientifiques. — <i>Les corps bruts.</i> par H. GORDON. — <i>Edition en français.</i> id. — <i>Edition en quốc-ngữ.</i> id. — <i>Bát vật sơ độc nhập môn.</i>	0 \$ 35
Kim-Vân-Kiều. <i>poème populaire annamite.</i> par P.-J.-B. TRƯỜNG-VĨNH-KÝ.	1 \$ 00
Le même, avec illustrations de NGUYỄN-HỮU-NHỆT (có hình).	2 \$ 00
Cách làm bánh và mứt Annam. — <i>Gâteaux et confitures annamites.</i> par Agnès NGUYỄN-THY-QUAN (couverture artistique)	0 \$ 40
Lectures Françaises. par A. CARÈRE, Inspecteur des Ecoles en Cochinchine.	1 \$ 00



THUỐC NƯỚC HIỆU LẠ

PERTUSSIN TAESCHNER

là thuốc hiệu hậu và thần hiệu để trừ bệnh con nít ho, bệnh cảm mạo phong sương, ho lồng phổi và suyễn, trong mấy chỗ danh tiếng đều cho nó như *hào-hạng chỉ-khải-được.*

Đùng nó mà uống, thì các bệnh đau phổi đều được giảm thuyên.

Trong tiệm thuốc nào cũng đều có bán
KOMMANDANTEN APOTHEKE



Tiệm E. Taeschner, ở tại kinh thành Berlin C. 19 Đức-quốc *Allemagne* điều tế



KHOÁN CHẮT THỦY

(Nước suối kim thạch)

VICHY



PHÁP-QUỐC-TUYỀN

VICHY CÉLESTINS

Có bán nguyên ve | Trị bệnh đau Thận, bệnh đau Bàng-quang, bệnh Phong — và nửa ve. | Thạch-lâm-bình (kê) — Đau máy chỗ lắt-léo.

VICHY GRANDE-GRILLE trị bệnh đau gan và bệnh đăm.

VICHY HOPITAL trị bệnh thương ti, trường nhiệt.

Hãy coi chừng đồ giả mạo, khi mua phải chỉ cho đúng thứ nước nào mình muốn đúng.

VICHY-ÉTAT ĐIỀU TẾ

SEL VICHY-ÉTAT là muối tự nhiên trong nước suối ấy mà ra. — Có hộp và có ve.

PASTILLES VICHY-ÉTAT mỗi khi ăn cơm rồi uống chừng 2, 3 hoàn thì dễ tiêu hóa.

COMPRIMÉS VICHY-ÉTAT dùng để cho mình dọn nước xit (môi-khi-chất).

AVIS

La maison MESSNER, 91, 93, 95, rue Catinat à Saigon, fait savoir à sa nombreuse clientèle qu'elle vient d'adjoindre à son rayon de lampisterie et de cycles: l'article de ménage, tel que: **batterie de cuisine** en émail, fer battu et aluminium; la **coutellerie** ordinaire et fine; les **couverts de table** ordinaires et argent; l'article de chauffage, tel que: **fourneaux** et **réchauds** à pétrole, à alcool et au gaz d'acétylène et d'essence; **fusils de chasse** système « Hammerless » perfectionné, canon acier Krupp, à poudre P.V. qualité extra-garantie; grand choix de **révolvers**: **révolvers** automatiques « Jiellico », système **Browning**, démontage instantané, poids minimum.

PRIX MODÉRÉS — MAISON DE CONFIANCE

TIỆM LÊ-VĂN-VINH

Dường Catinat môn bài số 15, Saigon

Tại đây có bán đồ thêu thượng hạng và đồ ăn, đồ đồng, than, tam-khẩu đủ kiểu, đủ thứ; thợ y đều là của các tay thợ khéo làm tại Tiệm-chính ngoài Bắc-kỳ giờ vì nên có thể mà bán rẻ đàng.

Vậy Lạc-châu quân-tử ai có đến Saigon xin mời đến tiệm tôi xem chơi, dầu muốn mua cũng chẳng cần vô công. Tôi sẽ sẵn lòng vui-vẻ mà tiếp bạn đồng-ban.

LÊ-VĂN-VINH, kính cáo.

VANG NGHI TÂN

(HƯỜNG THỦY-BINH MÔN BÀI 261, CHỢ LỚN)

Tại tiệm này có **HỚT TÓC**, **CẠO VÁY**, mỗi viên **0 \$ 30**

Có **MAY ĐÓ TẤY** rất khéo và giá rẻ; có **PHÒNG** cho khách nghỉ, quạt máy, đèn khí, mỗi phòng 24 giờ 1 \$ 20, một đêm 0 \$ 80, một buổi 0 \$ 60.

Tại đây có bán dầu thơm hiệu tốt, đồ phụ tùng y phục, đồ phụ tùng cạo tóc và sách truyện cùng Lạc-tinh-tân-vân.

Xin chú ý quan cố, đời gót ngọc đến thì sẽ được vừa ý, tạ ơn trước

VĂN-TRUNG-CỬ đón thủ

SÁCH BÁN

Tại nhà in của M. SCHNEIDER

Sách nổi tiếng Langsa mỗi cuốn 2 \$ 00.
Romans đủ thứ từ 0 L. 90 tới 3 L. 50.
Có bán giấy, mực, viết chì, ngòi viết, thước, gomme cùng các đồ dùng cho học trò các trường.
Ai muốn mua thì gửi thư lên ta sẽ gửi đến nhà thơ thì phải đóng bạc trước mà lãnh đồ (contre remboursement).

HAI MƯƠI NĂM DANH TIẾNG!!!

TRƯỜNG SANH
VẠN BÌNH HỒI XUÂN
PHẢN NHƯỢC VI CƯỜNG
NHỜ BỒI THUỐC RƯỢU

HIỆU

ELIKIR GODINEAU

TRỞ TẠI TIỆM HOLBÉ VÀ RENOUX

Renoux kẻ truyện

Môn bài số 16, 18, 20, đường Catinat, Saigon

Và tại tiệm Solirène đường Thủy-bình, môn bài số 215, Chợ Lớn cũng có bán

CÓ MỘT MÌNH NHÀ NÀY CÓ QUYỀN

THAY MẶT CHO NHÀ ĐỨC SÚNG VÀ LÀM XE MÁY

TẠI THÀNH **St-Étienne**

Mà Thôi

Hàng F. MICHEL, CAFFORT Successeur ở Đường Catinat số 36 SAIGON

Có Bán SÚNG đủ thứ và đủ kiểu, BÌ, THUỐC, ĐẠN, XE-MÁY, ĐỒNG-HỒ và đồ NỮ-TRANG. Đồ đã tốt lại giá rẻ

Lạc-Châu muốn mua vật chi thì xin để thư như vậy:

M. F. MICHEL, CAFFORT Successeur, 36, rue Catinat.

HÃY HỎI THỨ
 ❖ ❖ **HỘP QUỆT**
HIỆU NÀY: ❖ ❖



LÀ THỨ TỐT
HƠN CÁC THỨ
KHÁC ❖ ❖ ❖

TIỆM MAY ANNAM
 Tại đường Boulevard Charner, môn bài 153,
 đầu đường Kinh-lập, trước đình Xã-tây Saigon.
 Tiệm này may và sửa đủ các thứ Tây Nam
 y-phục.
 Cách cắt may theo kiểu khéo kim thời hoặc
 thích dụng, lại đường chỉ mũi kim kỹ càng chắc
 chắn và tinh giá như hơn các chỗ khác.
 Xin qui vị tưởng tình đồng bang, đời gót ngọc
 tại tiệm tôi mà xem cho biết.
 Giá đã rẻ mà lại may khéo!

Nay kính
PHẠM QUANG-TÂM

TIỆM KHẮC CON DẤU
 Kinh-trình cùng chữ qui vị: Tôi có lập
 tiệm khắC CON DẤU bằng đồng cũng các loại
 kim-khí khác. Chữ qui vị ai muốn đồng kiểu
 nào, tôi hết sức làm cho xuy. Xin chữ tên
 hãy trợ lực cho việc buôn bán được lâu dài
 thành lợi, thì rất đời ơn vô cùng.
H. TANG-PHA. Graveur Tonkinois, đường
 Espagne, môn bài số 51, Saigon.
 Gravure artistique et commerciale, plaques,
 cachets, chiffres en tous genres.
PRIX MODÉRÉS

Saigon. — Imp. F.-H. SCHNEIDER.
 Certifié l'insertion.
 Saigon, le 19

HÀNG BÁN RƯỢU HIỆU
DENIS FRÈRES
 LẬP RA TỪ NĂM 1862 ❖ ❖ NHÀ NGÀNH TẠI
 HAIPHONG, BORDEAUX,
 SAIGON, HANOI

Hàng **DENIS FRÈRES** trữ dầu thơm hiệu: « **Royal Japonais** » là thứ tốt hảo hạng và thơm diệu hơn các thứ dầu lưu de-xương Nhật bản.

Hàng xức tóc bằng dầu hiệu « **Huile Flora** » là thứ tốt hơn hết và dầu thơm vô hạng.

Hàng này có bán đủ thứ rượu tốt xin kể sau này.

- Rượu chateau trắng và chateau đỏ* trong thùng và chiếc ra ve
- Rượu Champagnes V^{ve} Clicquot.*
- » **Ponsardin.**
- » **Duc de Montebello.**
- » **Roederer.**
- » **Moët et Chandon.**
- Rượu Tisane de Champagnes supérieure* **B. et S. Perrier**
- Rượu Tisane extra* **Marquis de Bergey.**

Hàng này cũng có bán thuốc gói và thuốc vắn rồi như
Le Globe và giấy hút thuốc kêu là « **Nil** » có thứ rượu
 kêu là: **vielle Eau-de-vie Dejean, Rhum Jalkaud.**
Liquetas và cognacs **Marie Brizard** và **Roger.**
Bière Gruber và **Bière Lorraine.** Rượu **Madère,**
Malaga và **Muscate de Frontignan Rivoire.**
 Có bán máy viết hiệu **Remington** và các thứ đồ
 phụ tùng.

Cũng có trữ các thứ hộp quẹt **Đông-Dương,** và ngoài
Bến thủy, gần **Annam** và ống quẹt **Hàn-ội** (Tonkin) nữa
 Ai muốn hỏi giá thì viết thư như vậy.

Maison DENIS FRÈRES, SAIGON

Vu pour légalisation de la signature
 de M.
 Saigon, le 19
 Le Maire de la Ville de Saigon,

Directeur-Gérant: F.-H. SCHNEIDER

TRÌNH

CÙNG CHÚ-VỊ HÚT THUỐC ĐIỀU ĐẰNG TƯƠNG:

TABAC DU GLOBE --- CIGARETTES DU GLOBE

(THUỐC GÓI CÀ-LỘP)

(THUỐC ĐIỀU CÀ-LỘP)

Vị nào biết xài thuốc hút đều ưa dùng thứ thuốc **CÀ-LỘP** làm vì: một là giá rẻ lắm, hai là mùi ngon. Hàng thuốc **CÀ-LỘP** dùng nhiều tay bác-sĩ thạo nghề dọn thuốc mà chọn lựa những lá thuốc nhứt hảo hạng hơn hết mà làm ra.

Cách dọn thuốc kĩ-càng như vậy thì mùi nó dịu ngọt, không ngọt cổ, chẳng phật tù và lại làm cho miệng lưỡi được **THƠM THO, IM-MÁT**. Bởi thuốc nấy tinh anh và tuyền soạn lắm nên mới được như vậy.

THUỐC GLOBE (Cà-lốp) nấy, vì tánh tinh hảo, thiệt là một **VỊ-DIẾT-TRÙNG** qui lạ, nó tảo trừ các con trùng tê-vi trong miệng mình. Hễ dùng nó thường cũng như mình để phòng các bệnh hoạn vậy. Chuyện nấy chú vị ưa dùng thuốc điều đều hiểu rõ từ ngày **THUỐC GLOBE** (Cà-lốp) tràn qua Đông-dương đến nay đã hơn hai chục năm dư rồi.

HÃY HỒI MÀ MUA ĐAU ĐAU CŨNG CÓ:

THUỐC GÓI GLOBE (Cà-lốp) và **THUỐC ĐIỀU GLOBE** (Cà-lốp).

Phàm bán thuốc rời hay là thuốc vắn thì phải dùng giấy mà gói bao.

Vậy nếu những bao ấy mà huê dạng mắc tiền thì tự nhiên cái ruột trong phải là thứ rẻ dặng có thừa trừ cho vừa cái giá.

Thuốc ta đây bao rất đơn sơ, chẳng tôn mây đồng, cho nên ta có thể mà chọn thứ thượng hạng.

Cách bao gói đơn sơ của ta đây làm cho ta bán dặng thuốc tốt chứ không phải bán giấy hay là bán hình chi.

DENIS FRÈRES

Bordeaux, Saigon, Haiphong, Hanoi.

ĐẠI DIỆN CẢ ĐÔNG-DƯƠNG.

TIỆM THUỐC

ÔNG HOLBÉ VÀ RENOUX

NHẬT HẠNG BẢO CHẾ Y SANH

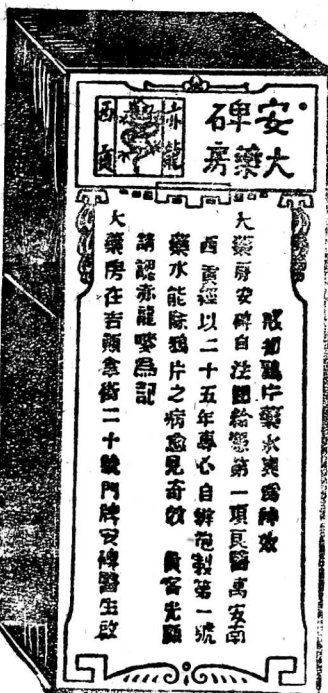
Ở đường CATINAT, môn bài số 16, 18 và 20, tại SAIGON.

KÍNH CÁO

CÙNG CÁC CHƯ VỊ MUỐN BỎ THUỐC NHA-PHIẾN.

PHÍA MẶT

PHÍA LƯNG



Có một thứ thuốc hiệu SOLUTION R số 1 của ông Điều-chế-y-khoa-tân-si HOLBÉ làm ra đây, thì những kẻ muốn giải yên mới chắc mình rằng bỏ thuốc đặng mà thôi, bỏ đã mau, ít tổn tiền mà lại không sanh bệnh hột chi cả, thật là một vị thần dược đó.

Thuốc SOLUTION R này khắp cả toàn-cầu đều biết danh, bởi ấy cả muôn vạn người đã gởi thơ đến mà khen tạ chẳng cùng.

Chẳng có thuốc nào thần hiệu cho bằng thuốc này, cho nên có nhiều hiệu giả lắm. Nhiều nơi lại mua thuốc này về làm cốt rồi luyên ra thuốc nước hay là thuốc hoàn mà bán.

Chư-vị hãy nghĩ hãy nhiều thì đủ biết thuốc này thần hiệu là thế nào.

Hiệu XÍCH-LONG của tiệm thuốc, ve đưng thuốc, nhãn thuốc, cùng hộp thuốc SOLUTION R này đã cầu chứng nơi tòa Sài-gòn và nơi THƯƠNG-MÃI-BỘ tại Đô-thành PARIS rồi, cho nên nếu bắt đặng ai giả mạo thì tòa sẽ chiếu theo mặt luật mà làm tội.

Khi mua phải coi cho kỹ lưỡng cái hộp cho giống như hình trên đây, và niêm phong lại hẳn hoi, có dấu ký tên ông HOLBÉ, điều-chế-y-khoa-tân-si là người luyên nên thuốc ấy. Hộp ấy lại có phụ thêm đồ để đẽm giọt mà uống (compte-goutte) và cách dùng bằng nhiều thứ tiếng.

Giá mỗi ve.

1\$ 50

VÀ KHI MUA PHẢI TÍNH TIỀN SỞ-PHÍ GỬI HAY LÀ MUA *contre remboursement*

Như gởi *contre remboursement*, thì gởi cách kín nhiệm vô cùng **chẳng cho ai biết đặng.**

Ai mua nhiều sẽ tính nhẹ giá hơn, các thứ thuốc khác cũng vậy và chứng chắc rằng những thuốc bảo chế đều là đồ thượng-hạng và tinh khiết lắm.